

Ý kiến của ACT | Hiệp hội Ứng dụng kính gửi Bộ Công Thương về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Ngày 02 tháng 02 năm 2026

Hiệp hội Ứng dụng (ACT) trân trọng kính gửi những ý kiến đóng góp về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tới Bộ Công Thương. Nội dung ý kiến của App Association được trình bày theo thứ tự sau:

I. Tóm tắt về lợi ích và bối cảnh	Error! Bookmark not defined.
II. Sự phát triển của các nền tảng số trong việc chuyển đổi tích cực nền kinh tế Việt Nam....	3
a. Tác động của nền tảng đối với phân phối phần mềm: Hệ sinh thái hoạt động bằng cách nào?	5
b. Nền kinh tế ứng dụng di động của Việt Nam cho thấy những dấu hiệu rõ ràng về khả năng cạnh tranh, tăng trưởng và tạo việc làm	5
c. Khả năng áp dụng Luật Cạnh tranh vào nền tảng phần mềm: Phân tích thị trường hai chiều....	6
i. Nền tảng phần mềm và định nghĩa thị trường.....	6
ii. Nền tảng phân phối phần mềm, sức mạnh thị trường và sức mạnh độc quyền	8
iii. Chiều phần mềm của thị trường	9
iv. Chiều dịch vụ dành cho nhà phát triển của thị trường	10
d. Vai trò của nền tảng trong việc thiết lập và duy trì sự tin cậy của người tiêu dùng đối với nhà phát triển ứng dụng cho doanh nghiệp nhỏ	12
i. Vai trò của nền tảng trong việc giải quyết vấn đề an ninh mạng và quyền riêng tư, nạn vi phạm bản quyền cũng như khả năng quản lý và di chuyển dữ liệu	13
ii. Vai trò của Nền tảng trong việc Giải quyết Quyền Sở hữu Trí tuệ và Vi phạm Bản quyền.....	16
iii. Vai trò của nền tảng trong việc hỗ trợ khả năng quản lý và di chuyển dữ liệu	18
e. Dấu hiệu về sức khỏe cạnh tranh trong nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động: Nền tảng mở ra thị trường mới	19
f. Tác động tiêu cực của các quy định về nền tảng số đối với thương mại toàn cầu	20
III. Đóng góp ý kiến cụ thể của Hiệp hội ứng dụng về một số đề xuất trong Dự thảo Luật Chuyển đổi số	25
IV. Lời kết.....	30

I. Tuyên bố về lợi ích

ACT | App Association đại diện cho hàng nghìn nhà phát triển ứng dụng di động cho doanh nghiệp nhỏ và các công ty thiết bị kết nối, có trụ sở tại Việt Nam và trên toàn cầu. Những công ty này thúc đẩy nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động trị giá hơn 130299 nghìn tỷ đồng trên toàn cầu¹ và tạo ra hàng chục nghìn việc làm trên khắp Việt Nam.² Các thành viên của App Association tận dụng khả năng kết nối của thiết bị thông minh để tạo ra các giải pháp đổi mới, đem đến hiệu suất chưa từng có cho các trường hợp sử dụng của người tiêu dùng và doanh nghiệp, đồng thời dựa vào cách tiếp cận quản lý nền tảng công bằng và có thể dự đoán để phát triển doanh nghiệp của họ và tạo ra việc làm mới. Do đó, việc điều tra về các nền tảng trung gian trên mạng có liên quan trực tiếp đến chúng tôi và chúng tôi kêu gọi Quốc hội Việt Nam cũng như các nhà hoạch định và cơ quan thực thi chính sách khác xem xét kỹ lưỡng các ý kiến của chúng tôi.

Nhìn chung, App Association khuyến khích các nhà hoạch định chính sách và cơ quan thực thi chính sách cạnh tranh tránh xây dựng hướng dẫn hoặc thực thi theo ngành hoặc lĩnh vực cụ thể. Việc đối xử khác biệt giữa các ngành sẽ đi liền với những rủi ro đáng kể cùng hậu quả không lường trước được nếu các nhà hoạch định chính sách đưa ra trường hợp miễn trừ hoặc nhắm cụ thể vào một số lĩnh vực nhất định của nền kinh tế. Cách tiếp cận chính sách cạnh tranh và công tác thi hành linh hoạt, không phân biệt ngành sẽ ưu việt hơn nhiều trong việc giải quyết các trường hợp sử dụng riêng và đầy thách thức, thúc đẩy môi trường kinh doanh và pháp lý hài hòa cũng như có thể dự đoán, đồng thời sẽ có thêm khả năng bắt kịp tốc độ thay đổi của thị trường do những tiến bộ công nghệ không thể dự liệu mang đến. Nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động, cùng khái niệm “nền tảng kỹ thuật số” và “thị trường kỹ thuật số”, liên tục thay đổi khi các dịch vụ và sản phẩm mới được giới thiệu tới công chúng. Sự khác biệt về thuật ngữ giữa cách sử dụng các khái niệm này trong thương mại và cách sử dụng các khái niệm này trong hướng dẫn cố định dành riêng cho ngành chắc chắn sẽ dẫn đến sự bất đồng, khiến việc áp dụng luật chống độc quyền không nhất quán.

Sau đây, App Association xin nêu quan điểm về nền tảng kỹ thuật số và sự cạnh tranh, cũng như là phản ứng và phản hồi về các vấn đề cụ thể do Quốc hội Việt Nam cùng các chính phủ khác đặt ra. Để giải quyết các đề xuất và vấn đề này, chúng tôi giải thích quá trình vươn lên phi thường của nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động song song với sự phát triển của nền tảng phần mềm và điện thoại thông minh. Sự hiện diện của các nền tảng uy tín tập trung giúp thúc đẩy hệ sinh thái ứng dụng di động tăng trưởng nhanh và đạt được thành công vượt trội. Các nền tảng đóng vai trò là căn cứ và cơ sở dữ liệu quan trọng cho việc sử dụng ứng dụng di động ngày càng tăng trên khắp các ngành và doanh

¹ <https://actonline.org/global-appcon22-competition-and-privacy/>.

² https://www.progressivepolicy.org/wp-content/uploads/2015/09/2015.09-Mandel_Vietnam-and-the-App-Economy.pdf.

ngiệp. Ba lợi ích mà nền tảng phần mềm mang đến cho các nhà phát triển ứng dụng di động gồm có:

1. Giảm chi phí hoạt động chung trên mọi mặt;
2. Cung cấp cơ chế sự tin cậy tức thời của người tiêu dùng; và
3. Cho phép tiếp cận thị trường toàn cầu theo cách có hiệu quả kinh tế.

Ngày nay, mọi nền tảng cho thiết bị di động, máy tính để bàn, trò chơi và thậm chí cả máy tính trung tâm cỡ lớn thành công đều phải cung cấp những tính năng đó, nếu không sẽ thất bại trên thị trường. Ứng dụng di động là động lực thúc đẩy cả sự phổ biến và phát triển của điện thoại thông minh. Đối lại, nền tảng phần mềm giúp giảm rào cản gia nhập thị trường cho nhà phát triển phần mềm trên toàn thế giới. Thành công của hai thực thể này mang tính chất cộng sinh và các nhà hoạch định chính sách cần hết sức chú trọng để không phá vỡ động lực hiệu quả vốn đã mang lại lợi ích rộng rãi cho người tiêu dùng và doanh nghiệp này.

Vì thế, chúng tôi đặc biệt kêu gọi Quốc hội Việt Nam xem xét cẩn thận những đề xuất của họ về các dịch vụ xuyên biên giới chịu sự quản lý trước khi triển khai, đồng thời tiến hành tiếp tục lấy ý kiến của các cộng đồng bị ảnh hưởng như cộng đồng của chúng tôi trước khi hoàn thiện các đề xuất này. Bộ Công Thương và Chính phủ Việt Nam cũng nên ngăn cản những thay đổi chính sách mà sẽ áp dụng các chỉ thị của chính phủ vào hệ sinh thái đang tiếp tục tạo ra sự đổi mới, tăng trưởng và tạo việc làm ở Việt Nam này theo cách không thích hợp.

App Association có chung mục tiêu với Quốc hội Việt Nam, đó là thúc đẩy cạnh tranh và đổi mới trong hệ sinh thái ứng dụng di động. Thay mặt cộng đồng nhà phát triển cho doanh nghiệp nhỏ, sau đây chúng tôi xin nêu quan điểm và các khuyến nghị chung, đồng thời trả lời các vấn đề khác nhau do Quốc hội Việt Nam đặt ra. App Association hoan nghênh cơ hội hỗ trợ Quốc hội Việt Nam trong nỗ lực triển khai của bộ.

II. Sự phát triển của các nền tảng số trong việc chuyển đổi tích cực nền kinh tế Việt Nam

Nhiều điều đã thay đổi đối với người tiêu dùng và nhà phát triển kể từ những ngày đầu của ứng dụng phần mềm. Vào đầu những năm 1990, người tiêu dùng phải vất vả tìm vị trí cửa hàng truyền thống có bán phần mềm và cất công đi đến đó. Khi kết nối Internet trở thành tính năng tiêu chuẩn ở hầu hết các khu dân cư tư nhân, người tiêu dùng bắt đầu thoải mái ở nhà tải xuống ứng dụng mà không phải bước chân đến cửa hàng thực tế. Bất chấp những thay đổi do kết nối Internet mang lại, thời kỳ hoàng kim của phần mềm máy tính cá nhân (PC) vẫn mờ nhạt so với quy mô và phạm vi của cuộc cách mạng ứng dụng di động. Trong thời gian này, nhà phát triển phần mềm đã tiến triển thành nhà phát triển ứng dụng di động. Trong quá trình chuyển tiếp sang phân phối trực tuyến, người tiêu dùng thường

không thể tin cậy phần mềm được tải xuống từ Internet vì các nền tảng vẫn chưa đưa ra chức năng kiểm duyệt.

Trước sự phổ biến của nền tảng di động, hệ sinh thái phần mềm chạy trên PC và các công ty phần mềm phải cùng nhau xây dựng một kế hoạch phân phối, gồm cả việc tạo dựng sự tin cậy của người tiêu dùng ngay từ đầu. Điều này buộc các công ty ứng dụng di động ban đầu, thường có các nhóm gồm từ một đến hai nhà phát triển, phải đảm nhiệm nhiều vai trò để phát triển, tiếp thị và thu lợi từ việc bán sản phẩm của họ. Các công ty ứng dụng di động không chỉ phải lập trình cho sản phẩm của họ mà còn chịu trách nhiệm:

1. Quản lý các trang web công cộng của họ;
2. Thuê bên thứ ba xử lý các giao dịch tài chính;
3. Tuyển dụng đội ngũ pháp lý để bảo vệ tài sản trí tuệ của họ; và
4. Ký hợp đồng với các nhà phân phối để thúc đẩy và đảm bảo sự tin cậy của người tiêu dùng đối với sản phẩm của họ.

Các kỹ năng cần thiết để quản lý chi phí phân phối phần mềm trực tuyến thường không phải là năng lực cốt lõi của công ty phát triển ứng dụng cho doanh nghiệp nhỏ, đồng thời các bước bổ sung khiến nhà phát triển ứng dụng tốn nhiều thời gian và tiền bạc quý báu mà không mang lại nhiều lợi ích cụ thể.

Trong nền kinh tế Internet, sự tin cậy tức thời của người tiêu dùng gần như không thể đạt được nếu không có danh tiếng đáng kể trên mạng. Việc không đạt được danh tiếng đó chính là sự chấm hết đối với mọi công ty phát triển ứng dụng di động. Tuy nhiên, “sự tin cậy” có nghĩa là gì? Trong bối cảnh này, sự tin cậy là mối quan hệ đã được thiết lập giữa công ty phát triển ứng dụng và người tiêu dùng, trong đó người tiêu dùng thể hiện sự tin tưởng khi cài đặt ứng dụng và mặt khác tiết lộ thông tin cá nhân cho công ty phát triển ứng dụng. Trước khi có nền tảng, nhà phát triển phần mềm thường phải bàn giao sản phẩm của họ cho những công ty có danh tiếng lớn để vượt qua rào cản về sự tin cậy.

Nhà phát triển trong thời đại trước khi có cửa hàng ứng dụng di động đã phải chịu những yêu cầu khó khăn và áp bức của nhà phân phối. Khi làm việc với nhà phân phối bán lẻ, các doanh nghiệp nhỏ này phải đảm bảo mức giá cạnh tranh, trả 3-6% doanh số bán hàng làm phí tiếp thị bên cạnh 4811 tỷ đồng cho việc tiếp thị ra mắt sản phẩm, vận chuyển để giao sản phẩm cho nhà phân phối và mua lại sản phẩm chưa bán được. Sau khi thương thảo hợp đồng, nhà phát triển phần mềm thường phải chi thêm tiền để sản phẩm của họ được giới thiệu trong các ấn phẩm quảng cáo tại cửa hàng hoặc để các cửa hàng bán lẻ đặt sản phẩm của họ lên kệ trưng bày, tất cả những việc này trước cả khi người tiêu dùng nhìn thấy sản phẩm.

Tuy nhiên, với sự ra đời của điện thoại thông minh và cửa hàng ứng dụng, trải nghiệm này của những doanh nghiệp nhỏ đổi mới chỉ còn là quá khứ. Điện thoại thông minh, trong lịch sử ngắn ngủi của mình, đã cách mạng hóa nền kinh tế trên quy mô lớn và thiết lập

mối quan hệ cộng sinh giữa nền tảng và nhà phát triển phần mềm. Việc nhà phát triển có quyền lựa chọn nền tảng dùng để tiếp cận người tiêu dùng và khách hàng của họ rõ ràng cho thấy các nền tảng cạnh tranh không chỉ với tư cách cửa hàng ứng dụng mà còn với tư cách nhà cung cấp dịch vụ dành cho nhà phát triển. Khi nhà phát triển phân phối ứng dụng thông qua trình duyệt Internet mà không phải thông qua cửa hàng ứng dụng của nền tảng, nhà phát triển vẫn hưởng lợi từ sự tin cậy của người tiêu dùng rằng trình duyệt web chạy trên điện thoại của họ an toàn để sử dụng. Bằng cách này, nhà phát triển có thể chọn không sử dụng dịch vụ dành cho nhà phát triển của nền tảng và thay vào đó sử dụng nhà cung cấp dịch vụ khác cho các chức năng như phân phối và tiếp thị, đồng thời vẫn tiếp cận được cơ sở người tiêu dùng tương tự.

a. Tác động của nền tảng đối với phân phối phần mềm: Hệ sinh thái hoạt động bằng cách nào?

Chỉ trong hơn một thập kỷ, hệ sinh thái ứng dụng đã phát triển theo cấp số nhân cùng với sự vươn lên của điện thoại thông minh. Nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động toàn cầu hiện có giá trị 800 nghìn tỷ đồng và tạo ra khoảng hàng chục nghìn việc làm trên khắp Việt Nam, với doanh thu từ cửa hàng ứng dụng gia tăng hàng năm. Tuy nhiên, lý do hình thành quỹ đạo của nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động xuất phát từ nhiều yếu tố. Yếu tố quan trọng nhất trong sự tăng trưởng nhanh và thành công vượt trội của hệ sinh thái ứng dụng là sự hiện diện của các nền tảng hoặc cửa hàng ứng dụng tuyển chọn. Các cửa hàng ứng dụng đáng tin cậy đóng vai trò là căn cứ thiết yếu cho việc sử dụng ứng dụng di động ngày càng tăng trên khắp các ngành và doanh nghiệp. Ba khía cạnh chính dẫn đến cuộc cách mạng trong lĩnh vực phân phối phần mềm gồm có:

1. Cung cấp gói dịch vụ giúp giảm chi phí hoạt động chung;
2. Cơ chế sự tin cậy tức thời của người tiêu dùng và tiết kiệm chi phí; và
3. Tiếp cận thị trường toàn cầu theo cách có hiệu quả kinh tế.

Ngày nay, mọi nền tảng thành công cho thiết bị di động, máy tính để bàn, trò chơi và điện toán đám mây đều phải cung cấp những tính năng này, nếu không thì sẽ có nguy cơ thất bại trên thị trường. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gia tăng giữa các nền tảng đã mở ra cơ hội khởi nghiệp kinh doanh chưa từng có. Với kết nối Internet và kỹ năng lập trình, bất kỳ ai cũng có thể tiếp cận hàng triệu khách hàng thông qua nền tảng phân phối phần mềm. Vì vậy, nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động cung cấp một biện pháp rất hữu hiệu để hỗ trợ người dân ở những cộng đồng thiệt thòi trên khắp Việt Nam.

b. Nền kinh tế ứng dụng di động của Việt Nam cho thấy những dấu hiệu rõ ràng về khả năng cạnh tranh, tăng trưởng và tạo việc làm

Điện thoại thông minh là công nghệ được áp dụng nhanh nhất trong lịch sử loài người, vượt xa những phát minh đổi mới như máy in và động cơ hơi nước. Chỉ trong 15 năm và dưới sự hợp lực của các cửa hàng ứng dụng (hay nền tảng), thiết bị di động và đám mây,

ứng dụng di động đã làm thay đổi điện thoại, thiết bị và dịch vụ mà chúng ta sử dụng hằng ngày. Sự gia nhập của các nền tảng đã tạo ra nhiều cơ hội mới cho người tiêu dùng và nhà phát triển. Nhưng trong khi các nền tảng cung cấp một số cơ sở hạ tầng, các nhà phát triển và công ty lại đưa thiết bị thông minh vào cuộc sống. Không có ứng dụng di động, điện thoại thông minh chỉ là chiếc điện thoại mà thôi.

Nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động bộc lộ dấu hiệu rõ ràng về khả năng cạnh tranh, tăng trưởng và tạo ra việc làm:

- Thị trường chuyển đổi số toàn cầu ước tính đạt khoảng 28.248 nghìn tỷ đồng vào năm 2024 và dự kiến sẽ tăng vọt lên 1.21.968 nghìn tỷ đồng vào năm 2030, tăng trưởng với tốc độ CAGR là 28,5% từ năm 2025 đến năm 2030.³
 - Năm 2022, tổng chi tiêu của người tiêu dùng Việt Nam cho các ứng dụng di động là 506 triệu đô la, gấp hơn ba lần so với năm 2018, cho thấy hoạt động kiếm tiền từ ứng dụng đang phát triển nhanh chóng.⁴
- Việt Nam hiện có khoảng 530.000 nhà phát triển phần mềm.⁵
 - Chỉ riêng trên Google Play đã có 2.330 nhà phát triển ứng dụng di động Việt Nam hoạt động, xây dựng hơn 10.300 ứng dụng, trong đó mỗi ứng dụng Việt Nam đạt trung bình khoảng 955.000 lượt tải xuống, cho thấy sản lượng ứng dụng cao và mức độ tương tác mạnh mẽ của người dùng.⁶

c. Khả năng áp dụng Luật Cạnh tranh vào nền tảng phần mềm: Phân tích thị trường hai chiều

i. *Nền tảng phần mềm và định nghĩa thị trường*

Chúng ta cần định nghĩa thị trường trước khi xác định sức mạnh và sự lạm dụng thị trường. Mặc dù cần cân nhắc các căn cứ chống độc quyền như sự tồn tại của sản phẩm thay thế khi định nghĩa thị trường, việc phân tích chống độc quyền phải dựa trên thực tế cụ thể. Trong khi đó, việc áp dụng phân tích chống độc quyền truyền thống cho các nền tảng (thường là thị trường đa chiều) lại không dễ dàng.

Nền tảng đa chiều khác với thị trường truyền thống ở những điểm quan trọng vì hoạt động và giá cả của người tạo nền tảng ở một chiều thị trường sẽ ảnh hưởng đến chiều còn lại. Ví dụ: các khoản đầu tư nhằm tăng cường sự tham gia hoặc chất lượng của một chiều thị trường sẽ tạo ra giá trị mà chiều còn lại theo đuổi. Giá trị của các dịch vụ mà nền tảng hai chiều cung cấp sẽ tăng theo sự gia tăng số lượng người tham gia ở cả hai chiều của nền tảng. Do đó, một công ty nền tảng không chỉ phải quan tâm đến chất lượng và hoạt động

³ <https://www.grandviewresearch.com/horizon/outlook/digital-lending-platform-market-size/global>.

⁴ <https://www.statista.com/topics/8264/mobile-apps-in-vietnam/>.

⁵ <https://www.designveloper.com/blog/offshore-app-development-vietnam/>.

⁶ <https://42matters.com/vietnam-app-market-statistics>.

quảng cáo của chính họ, mà còn phải quan tâm đến chất lượng và hoạt động quảng cáo của các nhà cung cấp hoạt động qua mạng của họ.⁷

Theo truyền thống, các tài liệu phân tích chống độc quyền về thị trường hai chiều (ví dụ: báo chí) chỉ tập trung vào một chiều của thị trường vì tác động hạn chế của hiệu ứng mạng. Khi các nền tảng gặp phải hiệu ứng mạng gián tiếp hơn có liên quan đến nhu cầu và giá (ví dụ: trong trường hợp nền tảng phân phối ứng dụng phần mềm), việc phân tích cả hai chiều trong thị trường chống độc quyền liên quan là phù hợp. Các thị trường nền tảng di động có thể cần cân nhắc ít nhất ba thị trường riêng biệt (có thể là bốn thị trường nếu cân nhắc nhà mạng không dây) khi thực hiện một giao dịch. Nhưng ngay cả khi các nền tảng đa chiều có sự cạnh tranh rõ ràng ở cả hai chiều của một giao dịch, việc sử dụng ý niệm truyền thống như “thử nghiệm về mức tăng giá nhỏ nhưng đáng kể và không nhất thời” (SSNIP) ở một chiều của giao dịch sẽ dẫn đến việc áp dụng sai luật chống độc quyền.

Các cơ quan quản lý cần có sự linh hoạt về định nghĩa thị trường theo từng trường hợp cũng như sự hiểu biết đầy đủ về thị trường để áp dụng luật chống độc quyền một cách thích hợp cho các nền tảng kỹ thuật số đa chiều. Cả cách tiếp cận kinh tế và pháp lý cũ lẫn mới đều có thể và nên giải quyết những đặc điểm phức tạp của các nền tảng đa chiều.

Các nhà hoạch định chính sách và cơ quan quản lý trên toàn thế giới đã công nhận một số nền tảng kỹ thuật số nổi bật hiện nay. Tuy nhiên, App Association yêu cầu bổ sung thêm cho nội dung bàn luận này bằng cách thảo luận sâu hơn về phạm vi rộng và tính đa dạng của nền tảng kỹ thuật số phục vụ vô số trường hợp sử dụng của người tiêu dùng và doanh nghiệp, cũng như khám phá cách các nền tảng cạnh tranh với nhau để thu hút nhà phát triển và khách hàng. Mặc dù lâu nay người ta có xu hướng chỉ đưa hai nhà cung cấp nền tảng là Apple và Google vào danh sách “cửa hàng ứng dụng”, nhưng với nhà phát triển thì thị trường rộng hơn nhiều, với nhiều lựa chọn có lợi khác nhau, dựa trên trường hợp sử dụng và cơ sở khách hàng tiềm năng. Dĩ nhiên, cửa hàng ứng dụng của Apple và Google mang lại giá trị to lớn mà nhà phát triển nhận được thông qua chi phí tuân thủ và chi phí hoạt động chung thấp hơn, sự tin cậy có sẵn của khách hàng, tốc độ tiếp cận thị trường tăng cũng như khả năng phân phối và tiếp cận thị trường rộng hơn, như đã bàn ở phần khác trong tài liệu góp ý này. Các nền tảng này cung cấp một khung tập trung để nhà phát triển ứng dụng tham gia và đảm bảo khả năng hiện diện với người dùng ứng dụng trên toàn thế giới. Nhờ chi phí và rào cản gia nhập thấp hơn, cả nhà phát triển ứng dụng non trẻ và thành danh đều có thể đạt được thành công. Ngoài cửa hàng ứng dụng của Apple và Google, thành viên của App Association còn tận dụng nhiều lựa chọn khác cho nhà phát triển. Nhà phát triển trò chơi có thể chọn nền tảng như Epic hoặc Steam, còn nhà phát triển cho doanh nghiệp có thể xem xét hàng trăm nền tảng tùy chỉnh, độc quyền hoặc có thể tạo nền tảng riêng. Ngoài ra, đối với nhà phát triển muốn tiếp cận đối tượng khách hàng chung, sử dụng web là một phương án thay thế, đặc biệt là với những công ty đang tìm kiếm các loại dịch vụ phân phối hoặc tìm kiếm khác với các loại có sẵn trên nền

⁷ Mark Rysman, *Kinh tế học về thị trường hai chiều*, 23 J. Econ. Persp. 125, 136 (2009).

tảng. Bên cạnh đó, nhà phát triển phần mềm có thể chọn quảng cáo trên Facebook, phân phối sản phẩm thông qua Amazon hoặc tận dụng các nền tảng khác. Tuy nhiên, cần lưu ý một số điểm khác biệt quan trọng giữa nền tảng phần mềm—như App Store hoặc Google Play (cung cấp thị trường cho ứng dụng phần mềm)—và nền tảng truyền thông xã hội hay “đơn vị tổng hợp” kết nối mọi người với thông tin và hoạt động dựa trên dữ liệu. Các đơn vị tổng hợp, như Facebook và Twitter chẳng hạn, sẽ kết nối mọi người với thông tin và những người khác (và tạo ra dữ liệu có giá trị trong quá trình này), còn cửa hàng Google Play và App Store cung cấp thị trường cho người tiêu dùng và nhà phát triển ứng dụng giao dịch trực tiếp. Những điểm khác biệt này cho thấy sự đa dạng về thị trường cho phương thức phân phối, vì các nhà phát triển có thể thích mô hình này hơn mô hình kia.

Mặc dù nhà phát triển có thể chọn từ nhiều nền tảng, nhưng không có nền tảng nào được coi là hoàn hảo. Một số ít các nhà phát triển ứng dụng trả phí cho nền tảng để sử dụng dịch vụ dành cho nhà phát triển (phần lớn các nhà phát triển cho doanh nghiệp nhỏ không trả bất kỳ khoản phí nào) và họ mong đợi những dịch vụ đó đáp ứng nhu cầu của họ. Giống như công ty trực tuyến phải truyền đạt rõ ràng tới người tiêu dùng về các hoạt động của họ với dữ liệu, nền tảng cũng phải xác định rõ ràng các yêu cầu và chi tiết điều khoản dịch vụ của họ với nhà phát triển. Ví dụ: khi nền tảng thay đổi nguyên tắc dành cho nhà phát triển, họ phải truyền đạt rõ ràng và đảm bảo nhà phát triển hiểu ý nghĩa của những thay đổi đó đối với họ và mối quan hệ khách hàng của họ.

ii. *Nền tảng phân phối phần mềm, sức mạnh thị trường và sức mạnh độc quyền*

Sau khi xác định thích đáng thị trường, phân tích chống độc quyền sẽ chuyển sang xác định sức mạnh thị trường và sức mạnh độc quyền. Sức mạnh thị trường và sức mạnh độc quyền là những khái niệm có liên quan nhưng không giống nhau. Sức mạnh thị trường là khả năng người bán tăng giá cao hơn giá sẽ được tính trong thị trường cạnh tranh, còn sức mạnh độc quyền xuất hiện khi một công ty có sức mạnh kiểm soát giá và loại trừ cạnh tranh. Nhà hoạch định chính sách và cơ quan thực thi nên phân biệt hai khái niệm này theo mức độ, với sức mạnh độc quyền ở mức cao hơn. Tuy nhiên, việc một công ty chỉ sở hữu sức mạnh thị trường hoặc sức mạnh độc quyền là không đủ để cơ quan chức năng kết luận có hại đối với cạnh tranh; cơ quan quản lý phải chứng minh rằng công ty đó định giá sản phẩm của họ theo cách không công bằng, gây tổn hại cho người tiêu dùng và đối thủ cạnh tranh. Việc chứng minh sự lạm dụng đó có vai trò rất quan trọng trong việc xác định chính xác liệu các biện pháp chống độc quyền có phù hợp hay không, và nếu có thì ở mức độ nào. App Association kêu gọi Quốc hội Việt Nam cập nhật phân tích để xác định và tìm hiểu rõ cả sức mạnh thị trường và sức mạnh độc quyền.

Nền tảng đóng một vai trò quan trọng trong các thị trường dựa trên công nghệ cũng như trong nhiều lĩnh vực kinh tế khác nhau, kết hợp nhiều dịch vụ lại với nhau cho người bán và kết nối những người bán đó với các danh mục người mua cụ thể. Chính sách chống độc quyền toàn cầu cần phản ánh rằng việc đánh giá sức mạnh thị trường phải toàn diện hơn và dựa vào nhiều yếu tố khác ngoài thị phần, đồng thời các nền tảng kỹ thuật số mới

cho thấy không nên áp dụng các kiểu cơ sở lập luận chống độc quyền truyền thống vào nền tảng phần mềm phức tạp. Việc quá lệ thuộc vào phân tích thị phần cơ bản (ví dụ: quy mô tương đối của cơ sở người dùng) đã đánh đồng *thị phần* với *sức mạnh* một cách sai lầm, bỏ qua các thuộc tính riêng của nền tảng đa chiều như là khả năng hưởng lợi từ nhiều dịch vụ trên cùng một nền tảng, rào cản sản phẩm thay thế thấp và đối thủ cạnh tranh mới dễ dàng gia nhập thị trường. Những đặc điểm như vậy giảm thiểu hiệu ứng giữ chặt người dùng. Hơn nữa, phân tích chống độc quyền đúng cách cũng phải chứng minh rằng sức mạnh độc quyền nói đến không tồn tại trong thời gian ngắn. Xin nhắc lại, kết quả xác định đó sẽ phụ thuộc nhiều vào thực tế và phải toàn diện, dựa trên phân tích kinh tế khách quan và chặt chẽ.

Chúng tôi cũng đặc biệt khuyến cáo Quốc hội Việt Nam và các tổ chức khác tránh dựa vào những cáo buộc chưa được chứng minh của các công ty cơ hội ngoại lai có mưu đồ làm đảo lộn hệ sinh thái ứng dụng hài hòa vì lợi ích của chính công ty họ, kể cả trong các vụ kiện tụng đang diễn ra hiện nay. Chúng tôi đặc biệt kêu gọi Quốc hội Việt Nam xem xét bản đóng góp ý kiến do App Association trình lên trong vụ kiện giữa *Epic* và *Apple* (cũng được đính kèm vào tài liệu góp ý này).⁸

iii. *Chiều phần mềm của thị trường*

Nhìn vào các chiều khác nhau của thị trường nền tảng phần mềm, chiều mà công chúng dễ thấy nhất là chiều đặc trưng bởi người bán phần mềm (nhà phát triển ứng dụng) bán cho người tiêu dùng phần mềm (doanh nghiệp và người tiêu dùng cá nhân). Một trong những cáo buộc thiếu hụt cạnh tranh thường được dẫn ra nhiều nhất về chiều này của thị trường là việc nền tảng thực hiện hành vi tự ưu tiên. Xét đến bản chất riêng của nền tảng phân phối phần mềm, hành vi tự ưu tiên có lợi cho cạnh tranh trong hầu hết trường hợp vì đây là kiểu mẫu của sự tích hợp theo chiều dọc. Chúng tôi kêu gọi các nhà hoạch định chính sách, cũng như các nhà hoạch định và cơ quan thực thi khác, kết luận rằng khi sự tích hợp theo chiều dọc hoặc hành vi tự ưu tiên có thể đưa đến hiệu quả cao hơn, chất lượng tốt hơn hoặc chi phí thấp hơn cho người tiêu dùng thì sẽ có rất ít vấn đề chống độc quyền khi người dùng có thể dễ dàng chuyển sang nền tảng khác. Xét đến việc điện thoại thông minh là máy nghe nhạc, máy ảnh và thiết bị liên lạc đa phương thức, nhìn nhận hạn hẹp về một trong các tính năng này mà không công nhận sự tích hợp của cùng các tính năng này vào thiết bị là không khớp với cách người tiêu dùng trải nghiệm các tính năng đó. Hơn nữa, các cơ quan chức năng cần yêu cầu có sự cạnh tranh để kỷ luật các trường hợp tiêu biểu về tác hại của hành vi tự ưu tiên đối với người tiêu dùng vì những người tiêu dùng đó có thể rời khỏi nền tảng do chi phí chuyển đổi thấp rõ ràng. Cũng như các loại hoạt động thị trường khác, việc điều tra chống độc quyền về hành vi tự ưu tiên thường chỉ thích hợp khi công ty bị điều tra có sức mạnh thị trường và khi công ty đó sử dụng sức mạnh thị trường này để gây tổn hại đến sự cạnh tranh và người tiêu dùng. Thật không may, tại các khu vực pháp lý khác như Liên minh Châu Âu (EU), nhà hoạch định chính sách đã đề xuất

⁸ Xem bản đóng góp ý kiến đính kèm của ACT | App Association trong vụ kiện giữa *Epic Games, Inc.* và *Apple Inc.*, Toà Phúc thẩm Hoa Kỳ Khu vực Số 9, Vụ kiện số 4:20-cv-05640 (ngày 1 tháng 4 năm 2022).

chuyển gánh nặng lên nền tảng để chứng minh rằng hành vi tự ưu tiên không có tác động loại trừ lâu dài và không có tác động bất lợi đối với sự cạnh tranh hoặc cơ sở lý luận về hiệu quả vượt trội. App Association không khuyến khích cách tiếp cận như vậy ở những khu vực pháp lý khác vì cách đó sẽ cản trở hoạt động thị trường mà có khả năng mang lại lợi ích cho người tiêu dùng.

iv. Chiều dịch vụ dành cho nhà phát triển của thị trường

Bên cạnh sự công kích về chống độc quyền nhằm vào hoạt động của nền tảng ở chiều phần mềm của thị trường hai chiều, các nhà phê bình cũng cáo buộc hành vi lạm dụng cạnh tranh ở chiều dịch vụ dành cho nhà phát triển của thị trường. Nhà hoạch định chính sách và cơ quan thực thi cần đặc biệt cảnh giác với việc những người theo chủ nghĩa dân túy vận động áp dụng thái quá luật chống độc quyền vào hoạt động của nền tảng kỹ thuật số ở chiều này của thị trường. Một số người trong số đó đang tìm cách tận dụng xu hướng này để sử dụng luật chống độc quyền nhằm trừng phạt đối thủ cạnh tranh và có xu hướng phóng đại những vấn đề mà họ xác định. Ví dụ: những người ủng hộ can thiệp chống độc quyền điểm ra chi phí dịch vụ mà nền tảng phần mềm tính với nhà phát triển là bằng chứng cho nhà hoạch định chính sách mở rộng luật chống độc quyền. Để chứng minh rằng việc trả phí cho dịch vụ dành cho nhà phát triển là không công bằng, họ so sánh chi phí phân phối phần mềm với chi phí xử lý thanh toán. Tuy nhiên, xử lý thanh toán chỉ là một thành phần trong một loạt dịch vụ nhận được trên nền tảng phần mềm, bao gồm: khả năng cung cấp ngay lập tức thông qua hàng trăm triệu thiết bị của mọi người; tiếp thị thông qua cửa hàng ứng dụng; các tính năng bảo vệ quyền riêng tư được nhúng trong nền tảng; hỗ trợ bảo vệ tài sản trí tuệ; cùng các tính năng bảo mật được tích hợp trong nền tảng. Những lời kêu ca về chi phí dịch vụ dành cho nhà phát triển trả cho nền tảng đã bị cường điệu hóa vì những chi phí đó đang được so sánh với một dịch vụ kém quan trọng hơn nhiều và không bảo đảm việc mở rộng luật chống độc quyền hoặc tạo ra quy chế quản lý mới sẽ giảm giá dịch vụ dành cho nhà phát triển.

Bằng chứng khác mà những người ủng hộ đưa ra để chứng tỏ tác hại đối với sự cạnh tranh diễn ra trong việc cung cấp phần mềm miễn phí trên Internet mở trong khi thực tế không phải vậy; việc phân phối phần mềm trên một nền tảng thường tốn tiền. Như đã bàn ở trên, việc bán phần mềm trên Internet mở yêu cầu người bán đảm nhận nhiều công việc, còn nền tảng phần mềm thì kết hợp các công việc này với nhau, (bao gồm tiếp thị, lập chính sách về sở hữu trí tuệ, kiểm soát quyền riêng tư, tính năng bảo mật và xử lý thanh toán). Và ngay cả khi xét theo giá trị danh nghĩa, tiền đề này có đặc điểm bất tiện là chứng minh luận điểm ngược lại - tức là việc bán phần mềm trên Internet mở có thể thay thế cho việc bán phần mềm trên một nền tảng. Không chỉ vậy, những người gièm pha nền tảng phần mềm than rằng họ không có lựa chọn nào khác ngoài việc tuân theo các yêu cầu của nền tảng phần mềm, và rồi lại công khai thừa nhận rằng họ không cần phải tuân theo các yêu cầu của nền tảng phần mềm vì họ bán phần mềm trên Internet mở. Thật khó mà tưởng tượng được rằng sự mâu thuẫn nội bộ này lại không được chú ý và những người quan sát có thể nào lại không thấy rõ rằng người bán phần mềm có các lựa chọn. Thực tế, nhiều nhà phát triển khác đã chuyển khỏi nền tảng mà không kêu ca gì về hành vi phản cạnh

tranh. Những sản phẩm/dịch vụ thay thế, ngay cả khi không giống hệt, vẫn phổ biến trong nền kinh tế thị trường và có xu hướng báo hiệu sự cạnh tranh lành mạnh.

Từ những lập luận này, nhà hoạch định chính sách và cơ quan thực thi nên rút ra thêm kết luận là nhà hoạch định chính sách cần cảnh giác với hành vi cơ hội của các đối thủ cạnh tranh có đủ nguồn lực, nguy trang dưới vỏ bọc mối lo ngại chống độc quyền. Những người lên tiếng nhiều nhất thường ám chỉ rằng họ đang lên tiếng cho toàn bộ nền kinh tế dựa trên ứng dụng. Tuy nhiên trên thực tế, họ thường là những công ty lớn đang tìm cách sử dụng luật chống độc quyền hoặc các đòn bẩy chính sách khác để làm suy yếu đối thủ cạnh tranh. Hiện tại, các nền tảng phần mềm lớn nhất thường tính phí như nhau (tính theo phần trăm doanh thu) cho các dịch vụ dành cho nhà phát triển bất kể quy mô hoặc ảnh hưởng chính trị của công ty hoặc trong một số trường hợp phí này thấp hơn với các nhà phát triển nhỏ hơn. Các nhà phát triển nhỏ hơn có lợi thế ở một trong hai thỏa thuận này vì họ không có đủ đòn bẩy để tự mình thương lượng các điều khoản tốt hơn như các công ty lớn. Do đó, đề nghị để chính các nhà hoạch định chính sách tham gia vào mối quan hệ giữa nhà phát triển và nền tảng có thể mang lại lợi ích cho các công ty phần mềm lớn nhất trên nền tảng này đồng thời khiến các nhà phát triển nhỏ như thành viên App Association lâm vào tình thế khó khăn hơn. Nếu các công ty phần mềm lớn thuyết phục nhà hoạch định chính sách yêu cầu nền tảng phần mềm cho họ thỏa thuận một lần ưu đãi hơn, thì các thành viên của App Association cũng như khách hàng của công ty thành viên đó và khách hàng nói chung buộc phải trả bù khoản chiết khấu từ thỏa thuận đó cho các công ty lớn này. Tồi tệ hơn nữa, nhiều công ty thành viên của App Association cạnh tranh với các công ty lớn hơn này, do đó, lợi ích rơi vào tay của các công ty lớn này có thể gây bất lợi trực tiếp cho thành viên của App Association.

Ngay cả khi những lo ngại về chống độc quyền trong lĩnh vực này thường bị cường điệu hóa, thì việc phân tích sự cạnh tranh của các động lực này không phải lúc nào cũng là quyết định cuối cùng và những lo ngại về chống độc quyền có thể xung đột với các ưu tiên chính sách đối trọng. Ví dụ: các nhà hoạch định chính sách đã nêu lên cảnh báo về các biện pháp mà nền tảng phần mềm sử dụng để bảo vệ quyền riêng tư của người tiêu dùng. Một ví dụ là: nền tảng phần mềm phải đối mặt với lo ngại về chống độc quyền sau khi quyết định hạn chế khả năng theo dõi vị trí của người tiêu dùng của ứng dụng, ngay cả khi ứng dụng không chạy trừ phi người tiêu dùng chấp thuận rõ ràng. Những người ủng hộ gây áp lực liên tục lên các công ty phần mềm và nền tảng để cải thiện các biện pháp bảo mật, đặc biệt là bảo mật liên quan đến dữ liệu vị trí, thường hướng sự chú ý vào cách các công ty thu thập thông tin cá nhân nhạy cảm đó. Trên thực tế, các biện pháp kiểm soát quyền riêng tư ở cấp độ nền tảng sẽ cải thiện vấn đề nhận thấy được này bằng cách giúp việc đặt quy tắc thu thập cho tất cả hoặc các ứng dụng cụ thể trở nên dễ dàng hơn.

Các nhà hoạch định chính sách từ lâu đã nói rõ rằng các công ty phải đưa quyền riêng tư vào thiết kế sản phẩm và dịch vụ. Theo đó, mục đích của lời nhắc về quyền riêng tư từ hệ điều hành của nền tảng không phải để làm người tiêu dùng bối rối rồi chọn tùy chọn cung cấp nhiều dữ liệu hơn họ mong muốn. Khi đó, yêu cầu nền tảng thiết kế để cung cấp dữ liệu vị trí, ngay cả khi ứng dụng không chạy, thì dễ dàng hơn là yêu cầu nền tảng bảo vệ dữ

liệu đó—vì làm như vậy sẽ giúp ích cho nhà phát triển ứng dụng cụ thể—nhanh chóng chạy mệnh lệnh chính sách về quyền riêng tư theo thiết kế. Do đó, việc chỉ nhìn nhận vấn đề từ lăng kính cạnh tranh thôi thì chưa đầy đủ. Hơn nữa, cách tiếp cận bảo vệ quyền riêng tư nhiều hơn của một nền tảng phần mềm giúp nền tảng đó trở nên khác biệt để cạnh tranh với những nền tảng khác, đây được cho là giúp các nhà phát triển thu thập dữ liệu nhạy cảm dễ dàng hơn. Để giải quyết những vướng mắc về chính sách này, cần phải tập trung vào những điều có lợi nhất cho người tiêu dùng. Chính luật chống độc quyền cũng hướng đến quyền lợi của người tiêu dùng một cách đúng đắn - luật này không nhằm mang lại lợi ích cho đối thủ cạnh tranh. Vì vậy, nếu nền tảng có dịch vụ mà người tiêu dùng ưa thích hơn dịch vụ của nhà phát triển độc lập, thì các nhà hoạch định chính sách nên đặt vấn đề liệu khiếu nại của những đối thủ cạnh tranh mạnh có đòi hỏi việc làm luật mới để loại bỏ lựa chọn đó hay không.

Các thành viên của App Association chọn lọc thị trường mà họ tham gia, nhưng họ cạnh tranh cũng rất quyết liệt. Và sự hiện diện của một đối thủ cạnh tranh mạnh và có đủ nguồn lực không phải lúc nào cũng đủ để ngăn cản hoàn toàn việc gia nhập. Có nguồn lực dồi dào là một lợi thế không thể phủ nhận với tư cách là đối thủ cạnh tranh (dù đó là nền tảng hay không), nhưng các công ty thành viên của chúng tôi tồn tại vì họ đáp ứng được nhu cầu của thị trường ngách bằng một sản phẩm khác biệt, họ có thể cạnh tranh về giá hoặc đơn giản là họ có thể giỏi chiến thuật hơn những đối thủ lớn. Việc các ứng dụng chụp ảnh trên cửa hàng ứng dụng tiếp tục tồn tại và thành công là ví dụ cho thấy các công ty cạnh tranh trực tiếp với nền tảng.

Nhưng điều đó không có nghĩa là công ty có sản phẩm cạnh tranh sẽ không bao giờ được công ty lớn hơn mua lại. Ba định nghĩa chính về thành công của một công ty nhỏ bao gồm: truyền công ty cho thế hệ tiếp theo; được công ty lớn hơn mua lại; hoặc (ít thấy hơn nhiều) phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO). Đối với chủ doanh nghiệp và người tiêu dùng, phương án được mua lại thường là tốt nhất trong ba lựa chọn này - xét cho cùng, IPO rất tốn kém và đầy rủi ro. Việc mua lại giúp tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ tốt hơn cho người tiêu dùng. Đây là kết cục vừa tự nhiên lại có lợi cho một số công ty và lành mạnh từ góc độ cạnh tranh.

d. Vai trò của nền tảng trong việc thiết lập và duy trì sự tin cậy của người tiêu dùng đối với nhà phát triển ứng dụng cho doanh nghiệp nhỏ

Lúc đầu, các nhà phát triển không muốn tham gia nền tảng vì lo lắng rằng mô hình này có thể không đáp ứng được nhu cầu khởi chạy nhanh và lặp lại ứng dụng của họ. Nhưng các nền tảng thành công đã thay đổi hệ sinh thái ứng dụng bằng cách cung cấp cho nhà phát triển ứng dụng khả năng tiếp cận rộng khắp tới nhiều đối tượng người tiêu dùng hơn. Nền tảng cung cấp một khung tập trung cho nhà phát triển ứng dụng tham gia và đảm bảo khả năng hiện diện với hàng tỷ người dùng ứng dụng trên toàn thế giới. Nhờ chi phí và rào cản gia nhập thấp hơn, cả nhà phát triển ứng dụng non trẻ và thành danh đều có thể đạt được thành công.

Một trong những thị trường trung tâm đang nói đến là thị trường dịch vụ dành cho nhà phát triển, trong đó nhà phát triển trả phí cho nền tảng để sử dụng đủ loại dịch vụ, bao gồm phân phối, tiếp thị, v.v. Thị trường này cũng có sự cạnh tranh gay gắt. Người ta thường chỉ xếp một số nền tảng vào loại đối thủ cạnh tranh này, nhưng đối với nhà phát triển ứng dụng, thị trường rộng hơn nhiều và bao gồm nhiều loại nền tảng. Ví dụ: nhà phát triển trò chơi có thể chọn các nền tảng khác chuyên dùng để phân phối trò chơi, còn nhà phát triển cho doanh nghiệp có thể xem xét hàng trăm nền tảng tùy chỉnh, độc quyền hoặc có thể tạo nền tảng riêng.

i. *Vai trò của nền tảng trong việc giải quyết vấn đề an ninh mạng và quyền riêng tư, nạn vi phạm bản quyền cũng như khả năng quản lý và di chuyển dữ liệu*

Trước khi điện thoại thông minh và nền tảng phân phối phần mềm ra đời, nhà phát triển phần mềm đã dần xây dựng được sự tin cậy của người tiêu dùng với chi phí rất lớn và sự tin cậy đó vẫn là điều cần thiết để nhà phát triển phần mềm đưa sản phẩm ra thị trường. Hầu hết các nhà phát triển đều không có thương hiệu được nhận biết rộng rãi để chứng thực phần mềm. Trước khi có nền tảng di động, nhà phát triển phần mềm thường phải vượt qua rào cản của sự tin cậy bằng cách bàn giao sản phẩm của họ cho các công ty có danh tiếng lớn. Ngay cả sản phẩm phần mềm chia sẻ có thể được phân phối theo phương thức kỹ thuật số thì cuối cùng cũng cần hợp tác với các thương hiệu danh tiếng để có được sự tin cậy của người tiêu dùng. Ngày nay, người tiêu dùng có thể tải xuống những trò chơi như thế miễn phí trên các nền tảng. Những nền tảng này không chỉ giảm chi phí bằng cách giải quyết chi phí hoạt động chung đáng kể liên quan đến việc bán sản phẩm, mà còn có thể tiếp cận người tiêu dùng dễ dàng hơn nhiều. Ngày nay, sự tin cậy của người tiêu dùng đòi hỏi phải duy trì và chú ý liên tục vì việc mất đi sự tin cậy sẽ gây tổn hại đến cả nền tảng và các nhà phát triển dựa vào nền tảng.

Phần lớn người tiêu dùng coi quyền riêng tư và bảo mật là khía cạnh quan trọng trong việc quyết định xem có nên tương tác với nền tảng phân phối phần mềm hay không và tương tác qua đâu. Để cạnh tranh với nhau và thu hút cả người tiêu dùng lẫn nhà phát triển, các nền tảng hàng đầu phải cung cấp lớp bảo vệ sơ bộ hiệu quả cao trước các ứng dụng gây hại. Thay vì cho phép người dùng tải xuống ứng dụng gây hại với hy vọng rằng tuyến phòng thủ cuối cùng—hệ điều hành của thiết bị—sẽ chặn hoạt động của ứng dụng đó, các nền tảng cạnh tranh nhất sử dụng quy trình đánh giá ứng dụng để sàng lọc phần mềm gây hại trước khi người tiêu dùng có thể truy cập những ứng dụng đó. Những nền tảng như vậy cũng cung cấp khả năng bảo vệ cao hơn bằng cách ngăn ứng dụng yêu cầu các quyền không cần thiết có thể gây nguy hiểm đến quyền riêng tư của người dùng.

Như đã thảo luận ở trên, quy trình đánh giá nền tảng phân phối phần mềm giải quyết vấn đề hành động tập thể. Mặc dù một số nhà phát triển vô đạo đức có thể muốn khai thác thông tin cá nhân của người dùng để trục lợi, nhưng việc cho phép các ứng dụng như vậy xuất hiện trên một nền tảng sẽ làm xói mòn niềm tin của người tiêu dùng (và sự sẵn lòng sử dụng) nền tảng đó. Các nhà phát triển doanh nghiệp nhỏ dựa vào nỗ lực của các nền

tăng để bảo vệ giá trị của nền tảng thông qua các biện pháp như kiểm tra kỹ lưỡng tất cả các ứng dụng trên nền tảng để bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật của người dùng. Thật vậy, nỗ lực của các nền tảng này nhằm chủ động yêu cầu các biện pháp bảo vệ an ninh và quyền riêng tư dữ liệu liên quan đến việc thu thập và lưu trữ dữ liệu mang lại lợi ích to lớn cho các nhà phát triển, những người cần giành được và duy trì niềm tin của người dùng cuối, đồng thời là phương tiện chính để bảo vệ quyền riêng tư của chính những người dùng cuối đó. Một động thái được cộng đồng nhà phát triển ủng hộ rộng rãi (điều này khiến một số nhà phát triển ngoại lệ cảm thấy khó chịu vì muốn đảo lộn nền kinh tế ứng dụng di động hiện nay chỉ để tránh phải trả phí truy cập vào các lợi ích của nền tảng).

Nhìn chung, người dùng thiết bị di động trên khắp Việt Nam tải xuống ứng dụng của họ thông qua các nền tảng kỹ thuật số được cài đặt sẵn trên hệ điều hành của thiết bị. Hệ điều hành và nền tảng kỹ thuật số được kết hợp với nhau để hệ điều hành chạy thiết bị có thể thực thi các điều khoản dịch vụ của nền tảng kỹ thuật số và ngăn chặn các ứng dụng không được chấp thuận truy cập vào các điều khiển thiết bị và thông tin người dùng. Thật không may, một số công ty lớn nhất trong nền kinh tế ứng dụng đã bắt đầu một chiến dịch tuyển dụng các nhà hoạch định chính sách để cấm các nền tảng phần mềm quản lý khả năng người dùng tải xuống ứng dụng từ bên ngoài nền tảng kỹ thuật số chính. Nói cách khác, họ muốn chính phủ yêu cầu các nền tảng phần mềm cho phép tải ứng dụng từ bên ngoài, và trong một số đề xuất, cấm nền tảng cảnh báo người dùng về những tác hại tiềm ẩn của việc tải ứng dụng từ bên ngoài.

Đáng chú ý, hai nền tảng phần mềm lớn đã thực hiện các biện pháp mạnh mẽ để ngăn chặn việc tải ứng dụng chưa được kiểm duyệt có thể gây hại cho người dùng. Ví dụ: vì iOS cấm tải ứng dụng từ bên ngoài (tải phần mềm xuống thiết bị thông minh từ bên ngoài nền tảng kỹ thuật số chính) và điều khoản dịch vụ của App Store của Apple cấm hành vi trộm cắp bản quyền, nên các ứng dụng tải từ bên ngoài đánh cắp nội dung rất khó cài đặt trên thiết bị iOS. Tương tự, Android cũng gây ra vấn đề cho những kẻ trộm bản quyền, bởi vì cửa hàng Google Play thường từ chối các ứng dụng tham gia hoặc tạo điều kiện cho hành vi vi phạm bản quyền, và theo mặc định, các phiên bản Android hiện tại (và gần đây) không cho phép tải ứng dụng từ bên ngoài; tuy nhiên, bằng cách vào phần cài đặt, người dùng có thể cho phép tải ứng dụng từ "nguồn không xác định", từng ứng dụng một.

Các tính năng nền tảng phần mềm ngăn chặn tải ứng dụng từ bên ngoài bảo vệ người tiêu dùng khỏi các tác nhân độc hại sử dụng phần mềm độc hại được cài đặt trên các ứng dụng được tải ứng dụng từ bên ngoài để truy cập thông tin cá nhân và thực hiện hành vi phạm tội. Hơn nữa, chủ sở hữu bản quyền, từ cá nhân đến các công ty giải trí lớn, sử dụng các công cụ có sẵn theo luật hiện hành để xóa các ứng dụng giả mạo và các ứng dụng phát trực tuyến phim, nhạc và truyền hình bất hợp pháp. Tuy nhiên, các ứng dụng tải ứng dụng từ bên ngoài vẫn hấp dẫn người tiêu dùng chủ yếu vì chúng thường miễn phí và cung cấp quyền truy cập vào nội dung phát trực tuyến mà không phải trả phí, bao gồm các chương trình phát trực tuyến và chương trình truyền hình phổ biến nhất. Các quy định bắt buộc theo luật định hoặc theo lệnh của tòa án đối với các nền tảng phần mềm để cho

phép phần mềm chưa được kiểm duyệt xuất hiện trên các nền tảng này sẽ gây thiệt hại cho chủ sở hữu bản quyền và khách hàng của họ.

Các biện pháp can thiệp của chính phủ được đề xuất nhằm ngăn chặn các nền tảng cấm sideloading sẽ làm suy yếu hiệu quả của các thủ tục thông báo và gỡ bỏ (chẳng hạn như luật hỗ trợ các nền tảng phần mềm gỡ bỏ các ứng dụng bất hợp pháp bằng cách cung cấp trách nhiệm hữu hạn cho các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến thực hiện một số biện pháp nhất định để ngăn chặn vi phạm bản quyền, bao gồm phản hồi nhanh chóng các yêu cầu từ chủ sở hữu bản quyền về việc gỡ bỏ tài liệu vi phạm). Chúng tôi mạnh mẽ kêu gọi Bộ Công Thương và các nhà hoạch định chính sách (và các nhà hoạch định chính sách và các bên liên quan khác) xem xét việc gỡ bỏ sẽ kém hiệu quả như thế nào nếu một nền tảng phần mềm phải cho phép bất kỳ ứng dụng hoặc nền tảng kỹ thuật số nào trên thiết bị di động. Ví dụ: nếu một kẻ lừa đảo chuyên về nội dung video bị đánh cắp, đóng giả là Disney+ giả, tìm cách để người tiêu dùng sideloading các ứng dụng video của họ để tải phần mềm độc hại lên càng nhiều thiết bị cá nhân càng tốt, thì các đề xuất ủng hộ sideloading sẽ cấm một nền tảng như Apple gỡ bỏ ứng dụng đó và chặn quyền truy cập của ứng dụng đó vào các tính năng của thiết bị hoặc thông tin cá nhân vì trên danh nghĩa nó cạnh tranh với Apple TV+. Giả định về tính bất hợp pháp sẽ được áp dụng ngay cả khi Disney đã nộp thông báo gỡ bỏ. Tình huống này sẽ trói buộc nền tảng và họ có thể phải chịu trách nhiệm tuân thủ thông báo gỡ bỏ, trên thực tế là loại bỏ khả năng giải quyết vấn đề vi phạm bản quyền của nền tảng.

Việc chính phủ yêu cầu các nền tảng kỹ thuật số cho phép cài đặt các ứng dụng của bên thứ ba chưa được kiểm duyệt trên thiết bị thông minh sẽ làm tăng nguy cơ người dùng phải đối mặt với phần mềm độc hại, cho phép tin tặc truy cập thông tin cá nhân. Đối với hầu hết người dùng muốn tải xuống các ứng dụng của bên thứ ba, họ phải "bẻ khóa" thiết bị hoặc sử dụng cài đặt thiết bị để cho phép tải xuống các ứng dụng đáng tin cậy. Lớp hạn chế này tạo ra những rào cản đơn giản nhưng hiệu quả, ngăn chặn kẻ xấu tiếp cận người dùng không hay biết. Ứng dụng phần mềm giả mạo có thể và thực sự dẫn đến mất dữ liệu người dùng, gián đoạn dịch vụ, thiết bị trục trặc, mất quyền truy cập nội dung, làm mất hiệu lực bảo hành thiết bị, đánh cắp danh tính, gian lận, và thậm chí là truy tố dân sự và hình sự vì vi phạm bản quyền.

Rõ ràng, chi phí cho người tiêu dùng là rất lớn, nhưng thiệt hại đối với danh tiếng và doanh thu của doanh nghiệp cũng rất lớn. Các doanh nghiệp cung cấp nội dung và dịch vụ rất quan tâm đến việc bảo vệ khách hàng của mình. Việc vi phạm bản quyền và ứng dụng phần mềm giả mạo đe dọa niềm tin của người dùng cuối và có thể dẫn đến tổn hại về uy tín. Những chi phí này có thể khó định lượng, nhưng dù sao cũng không thể phủ nhận. Điều quan trọng là các cơ quan quản lý, bao gồm cả Bộ Công Thương, không được đặt các ứng dụng giả mạo ngang hàng với các ứng dụng hợp pháp trong hệ sinh thái di động, khiến người tiêu dùng dễ bị tổn thương nếu tải nhầm ứng dụng. Các nền tảng phần mềm đóng vai trò thiết yếu và quan trọng trong việc cung cấp một thị trường trực tuyến an toàn, mang lại lợi ích cho cả nhà cung cấp nội dung và khách hàng. Việc có nhiều lựa chọn và tính linh hoạt để quản lý các thiết bị thông minh cũng là một điều tốt. Tuy nhiên, việc để tội phạm mạng hoạt động trong thị trường ứng dụng sẽ dẫn đến tình trạng vi phạm bản

quyền, mất doanh thu và sự bất mãn của khách hàng. Vì những lý do này và những lý do nêu trên, chúng tôi đặc biệt khuyến cáo Quốc hội Việt Nam không nên theo đuổi các thay đổi chính sách ngăn cản các nền tảng phần mềm xóa bỏ các ứng dụng giả mạo và nội dung bị đánh cắp khác.

ii. *Vai trò của Nền tảng trong việc Giải quyết Quyền Sở hữu Trí tuệ và Vi phạm Bản quyền*

Trước khi có nền tảng, nhà phát triển phần mềm phải vật lộn để bảo vệ tài sản trí tuệ (IP) của họ trước nạn trộm cắp và vi phạm bản quyền. Các công ty phần mềm phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng trong việc bảo vệ sản phẩm của họ ở các cửa hàng bán lẻ vì mã cấp phép vẫn hoạt động và dễ bị đánh cắp. Sau khi nhà phát triển vượt qua những rào cản đáng kể này để đưa sản phẩm ra thị trường, họ phải đối mặt với mối đe dọa từ nạn trộm cắp và vi phạm bản quyền, làm hạn chế khối lượng kinh doanh và gây thiệt hại cho lợi nhuận của họ.

Trước khi nhà phát triển phần mềm có thể tận dụng các cơ chế giải quyết tranh chấp do nền tảng cung cấp, nhà phát triển phải chịu gánh nặng đáng kể từ việc kiện tụng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ tại tòa. Điều này có thể khiến chủ sở hữu trí tuệ hợp pháp phải chịu hàng nghìn đô la phí pháp lý mỗi tháng và không có hơi sức để chú ý đến sự vụ của công ty trong hàng tháng hoặc hàng năm trời. Khi hành vi vi phạm bắt nguồn từ nước ngoài, nhà phát triển phần mềm phải chịu sự chi phối của hệ thống tư pháp nước ngoài, một số nước thiếu luật pháp và tính công bằng. Nhà phát triển phần mềm và chủ sở hữu bản quyền tiếp tục được hưởng lợi từ các con đường tiết kiệm chi phí của nền tảng, chẳng hạn như cơ chế giải quyết tranh chấp nói trên, để phân phối và bảo vệ tính toàn vẹn cho sản phẩm của họ.

Bất chấp tất cả những lợi thế do nền tảng hỗ trợ này, đối với nhà phát triển muốn tiếp cận đối tượng khách hàng chung, sử dụng web là một phương án thay thế, đặc biệt là với những công ty đang tìm kiếm các loại dịch vụ phân phối hoặc tìm kiếm khác các loại có sẵn trên nền tảng. Như đã bàn ở trên, những điểm khác biệt giữa các nền tảng phần mềm cho thấy sự đa dạng về thị trường cho phương thức phân phối, vì các nhà phát triển có thể thích mô hình này hơn mô hình kia.

Tính an toàn và bảo mật của nền tảng phần mềm là những yếu tố thiết yếu của dịch vụ cho nhà phát triển, đặc biệt đối với các nhà phát triển ứng dụng cho doanh nghiệp. Các tính năng bảo mật của nền tảng phần mềm đã được cải thiện rõ rệt trong suốt thời gian tồn tại nhưng vẫn phải liên tục thích ứng để giải quyết các vector và mối đe dọa mới. Mặc dù việc mở khóa thiết bị trước đây chỉ yêu cầu mật mã gồm bốn chữ số, các thiết bị hiện nay có khả năng xác thực sinh trắc học và nền tảng phần mềm cũng cung cấp các biện pháp xác thực này cho nhà phát triển để họ cũng có thể cung cấp các biện pháp bảo mật nâng cao này cho khách hàng nhằm xây dựng và duy trì sự tin cậy. Tuy nhiên, trò chơi đuổi bắt giữa chuyên gia an ninh mạng và tin tặc sẽ không bao giờ có hồi kết và tính năng bảo mật phải tiếp tục phát triển để phát hiện và dập tắt mối đe dọa. Mặc dù một số nền tảng

không kiểm soát bảo mật thiết bị, nhà phát triển muốn các tính năng bảo mật của nền tảng hoạt động liền mạch với mọi phần cứng liên quan và các tính năng đó chịu trách nhiệm đối phó với tất cả vectơ tấn công. Nền tảng phần mềm nên tiếp tục cải thiện khả năng thu thập và chia sẻ thông tin về mối đe dọa để đảm bảo họ bảo vệ được các nhà phát triển trên nền tảng, bất kể xuất xứ của mối đe dọa. Ngoài ra, họ cần nhanh chóng phê duyệt và triển khai các bản cập nhật phần mềm kèm các bản cập nhật bảo mật quan trọng để bảo vệ người tiêu dùng cũng như nhà phát triển cùng khách hàng và người dùng của nhà phát triển.

Đối với tư cách thành viên của App Association, dữ liệu được thu thập theo luật và quy định liên quan cho nhiều mục đích bao gồm “chỉ cho chức năng ứng dụng” cũng như “chức năng và quảng cáo hướng mục tiêu”. Xin nhắc lại, với một loạt cửa hàng ứng dụng dành cho thành viên của chúng tôi, trải nghiệm và hoạt động sẽ khác nhau giữa các nền tảng. App Association tin rằng các công ty nên thiết kế bảo mật cho các sản phẩm và dịch vụ của họ ngay từ những giai đoạn đầu tiên và cam kết quản lý dữ liệu một cách có trách nhiệm và minh bạch. Lời nhắc về quyền riêng tư từ hệ điều hành của nền tảng sẽ giúp người tiêu dùng đưa ra quyết định sáng suốt về cách thu thập và sử dụng dữ liệu của họ. Do đó, việc chỉ nhìn nhận vấn đề từ lăng kính cạnh tranh thôi thì chưa đầy đủ. Hơn nữa, cách tiếp cận bảo vệ quyền riêng tư nhiều hơn của một nền tảng phần mềm giúp nền tảng đó trở nên khác biệt để cạnh tranh với những nền tảng khác, đây được cho là giúp các nhà phát triển thu thập dữ liệu nhạy cảm dễ dàng hơn. Để giải quyết những vướng mắc về chính sách này, cần phải tập trung vào những điều có lợi nhất cho người tiêu dùng. Chính luật chống độc quyền cũng hướng đến quyền lợi của người tiêu dùng một cách đúng đắn - luật này không nhằm mang lại lợi ích cho đối thủ cạnh tranh. Vì vậy, nếu nền tảng có dịch vụ mà người tiêu dùng ưa thích hơn dịch vụ của nhà phát triển độc lập, thì các nhà hoạch định chính sách nên đặt vấn đề liệu khiếu nại của những đối thủ cạnh tranh mạnh có đòi hỏi việc làm luật mới để loại bỏ lựa chọn đó hay không.

Các công ty thành viên của App Association thu thập dữ liệu được pháp luật/quy định và các nền tảng liên quan cho phép, phù hợp với chức năng của các dịch vụ mà họ cung cấp. Các công ty thành viên của App Association cũng nỗ lực hết sức để sử dụng các cơ chế bảo vệ kỹ thuật mới nhất (ví dụ: mã hóa đầu cuối) để bảo vệ mọi dữ liệu nhạy cảm mà họ thu thập. Nhiều nền tảng có các tính năng cho phép chính người tiêu dùng kiểm soát quyền riêng tư tốt hơn, chẳng hạn như Apple iOS mà App Association hỗ trợ và hưởng lợi nhờ có nhiều sự tin cậy hơn của người tiêu dùng. App Association làm việc với các công ty thành viên để đảm bảo các chính sách quyền riêng tư dùng để truyền đạt đến người tiêu dùng phải phản ánh ba nguyên tắc chính: (1) chính sách phải rõ ràng, minh bạch và nêu rõ không chỉ các hoạt động thu thập dữ liệu, mà còn cả các phương pháp bảo vệ dữ liệu; (2) chính sách phải nêu rõ mọi bên thứ ba mà công ty hợp tác (ví dụ: nhà quảng cáo, dịch vụ phân tích, v.v.) và giải thích quyền truy cập của họ đối với dữ liệu của người tiêu dùng cũng như cách họ dự kiến xử lý dữ liệu đó; và (3) người tiêu dùng phải có khả năng truy cập, thay đổi và xóa dữ liệu của họ ở mức độ hợp lý.

Chúng tôi đặc biệt khuyến nghị Bộ Công Thương nên tham khảo thêm ý kiến của các bên liên quan trong nền kinh tế kỹ thuật số, những bên thực hiện các biện pháp đối phó nội dung bất hợp pháp và vấn đề bản quyền, cũng như những bên dựa vào các nỗ lực đó, trước khi đưa ra bất kỳ đề xuất nào có tác động đáng kể đến khả năng quản lý và giảm thiểu nạn vi phạm bản quyền.

iii. *Vai trò của nền tảng trong việc hỗ trợ khả năng quản lý và di chuyển dữ liệu*

Nhờ nỗ lực của các nền tảng để cho phép mua hàng thông qua tài khoản của người tiêu dùng trên nền tảng và chi phí chuyển đổi giữa các nền tảng phân phối phần mềm thấp, người tiêu dùng sẽ dễ dàng quản lý dữ liệu và gói đăng ký của họ hơn, bao gồm cả việc di chuyển dữ liệu đó sang thiết bị mới, chia sẻ với thành viên gia đình, xem lại lịch sử mua hàng và thực hiện các biện pháp kiểm soát của phụ huynh. Bên cạnh việc mang lại sự tiện lợi, tính tập trung này còn giúp bảo vệ người tiêu dùng trước hành vi gian lận gói đăng ký và dữ liệu cũng như các vi phạm khác có thể xảy ra do chia sẻ thông tin tài chính của họ với các nhà phát triển vô đạo đức. Nhờ đó, người tiêu dùng sẵn sàng tải xuống nhiều ứng dụng hơn và chi nhiều tiền hơn cho việc mua hàng trong ứng dụng so với khi họ phải quản lý dữ liệu và gói đăng ký của mình trên nhiều nền tảng do các nhà phát triển khác nhau tạo ra.

Các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, quy trình đánh giá ứng dụng và thanh toán trong ứng dụng tạo dựng sự tin cậy nơi người tiêu dùng, từ đó giúp ngay cả nhà phát triển ứng dụng nhỏ cũng có thể phân phối rộng rãi ứng dụng của họ thông qua các nền tảng. Thật vậy, khi người dùng tin cậy nền tảng, họ có nhiều khả năng dùng thử các ứng dụng phần mềm mới hơn, tạo ra nhiều cơ hội hơn cho các nhà phát triển cho doanh nghiệp nhỏ. Sự tin cậy có sẵn này của người tiêu dùng thu hút các nhà phát triển đến với nền tảng và dẫn đến sự tăng trưởng nhất quán về số lượng cũng như chất lượng của các ứng dụng có sẵn. Và vì thế, thực trạng thương mại của các nền tảng hai chiều đang được Quốc hội Việt Nam xem xét đã bác bỏ những luận điệu vô căn cứ về hành vi độc quyền và phản cạnh tranh.

Liên quan theo đó, mặc dù tính minh bạch trong xếp hạng và giới thiệu trên nền tảng hữu ích với các công ty thành viên của chúng tôi, nhưng lại không “thiết yếu” đối với thành công của họ trên nền tảng. Mặc dù việc có thêm thông tin chuyên sâu về xếp hạng của cửa hàng ứng dụng sẽ hữu ích (ví dụ: thông số kỹ thuật, công cụ có sẵn cho người dùng doanh nghiệp, v.v.), các nền tảng phần mềm có thể tránh tiết lộ tất cả chi tiết hoạt động kinh doanh liên quan của họ theo cách thích hợp, chẳng hạn như các thuật toán xếp hạng cụ thể của họ. Các cơ quan quản lý khác, chẳng hạn như Ủy ban Châu Âu (EC), đã đề xuất nhiều yêu cầu khác nhau trong lĩnh vực này, chẳng hạn như bảng điểm độ minh bạch, bao gồm các khía cạnh như giải thích đã cung cấp, xếp hạng và dữ liệu được thu thập/sử dụng. App Association đặc biệt khuyến cáo về các cơ chế mới có thể can thiệp quá mức vào xếp hạng cửa hàng ứng dụng đang phát triển, thể hiện tính minh bạch gia tăng và mang lại lợi ích cho các nhà phát triển ứng dụng cho doanh nghiệp nhỏ.

e. Dấu hiệu về sức khỏe cạnh tranh trong nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động: Nền tảng mở ra thị trường mới

Với thành công trong một thập kỷ qua, nền kinh tế dựa trên ứng dụng có thể còn thành công hơn nữa trong thập kỷ tới. Như đã nêu trên, sự tăng trưởng theo cấp số nhân của các ứng dụng phần mềm được phân phối thông qua cửa hàng ứng dụng tuyển chọn tiếp tục chuyển đổi tích cực vô số trường hợp và thị trường sử dụng của người tiêu dùng và doanh nghiệp. Sự tăng trưởng và khả năng tạo ra việc làm này cho thấy rõ ràng rằng mô hình nền tảng - nhà phát triển vẫn đang thành công. Thêm vào đó, sự tăng trưởng của nền kinh tế dựa trên ứng dụng có thể sẽ tiếp tục dài lâu vì nhà phát triển đang tiếp tục tạo ra các sản phẩm, dịch vụ và thị trường mới chưa từng có trước nền tảng. Một ví dụ đáng chú ý về khả năng đổi mới của nền kinh tế dựa trên ứng dụng di động nằm ở việc chống lại đại dịch COVID-19. Các ứng dụng di động đã được sử dụng hiệu quả để thông báo truy vết tiếp xúc nhằm hỗ trợ giảm thiểu sự lây lan của dịch bệnh, cứu sống vô số người.

Có lẽ điều quan trọng nhất là thế giới nền tảng đang tiếp tục phát triển và mở rộng khi có nhiều loại phần cứng khác nhau kết nối với mạng. Ví dụ: các nền tảng mới đang được phát triển dành cho thiết bị đeo. Ô tô và các thiết bị gia đình kết nối thúc đẩy khả năng tương tác giữa các nền tảng để những tính năng hỗ trợ bằng giọng nói có thể giao tiếp với các thiết bị khác - tiếp tục cân nhắc các khái niệm về thị trường nền tảng khi mà một bên duy nhất nắm giữ sức mạnh thị trường và chỉ ra rằng các dịch vụ dành cho nhà phát triển sẽ tiếp tục cải thiện và phát triển cùng với nhu cầu.

Một lĩnh vực khác mà nền tảng cho phép nhà phát triển tiếp cận đối tượng mới là thông qua các công cụ trợ năng. Hệ điều hành di động được tích hợp sẵn các công cụ trợ năng mạnh mẽ cho nhà phát triển sử dụng để tạo ra các ứng dụng nhằm cải thiện cuộc sống của người khuyết tật. Cho dù đó là tình năng chỉ đường bằng giọng nói trong ứng dụng bản đồ dành cho người khiếm thị hay công cụ chuyển văn bản thành lời nói dành cho người mắc chứng rối loạn âm ngữ-ngôn ngữ, việc cung cấp các công cụ này trong bộ công cụ dành cho nhà phát triển sẽ hỗ trợ bất kỳ ứng dụng nào tiếp cận phạm vi đối tượng rộng hơn.

Để giải quyết vấn đề minh bạch trong hoạt động của nền tảng kỹ thuật số, các nhà hoạch định chính sách đã đặt ra vấn đề về giới thiệu và xếp hạng trong các cửa hàng ứng dụng. Các nhà phát triển ứng dụng thành viên của App Association thường được giới thiệu dựa trên thiết kế giao diện người dùng đẹp mắt và trải nghiệm người dùng trực quan, cập nhật (các) ứng dụng của họ thường xuyên, tối ưu chức năng bản địa hóa ứng dụng, giúp người khuyết tật có thể truy cập ứng dụng, thu thập đánh giá và tạo ứng dụng xem trước. Trên App Store, xây dựng một ứng dụng tân tiến nổi bật và cho nhóm biên tập của App Store biết về ứng dụng đó (thông qua <https://developer.apple.com/contact/app-store/promote/>) là cách tốt nhất để được giới thiệu. Google Play thiên về thuật toán (hơn là biên tập); trên nền tảng Google, điều quan trọng hơn là được người dùng phát hiện và được chú ý khởi xướng xu hướng. Tên gọi của ứng dụng, số lượt tải xuống, đánh giá tốt và

giá cả là những yếu tố chính quyết định thứ hạng tìm kiếm. Nói chung, tính minh bạch của nền tảng, bao gồm cả khía cạnh xếp hạng và giới thiệu trong cửa hàng ứng dụng, rất quan trọng đối với các thành viên của chúng tôi và bất kỳ người dùng doanh nghiệp nào nhằm tăng khả năng lập kế hoạch trước và đạt được sự chắc chắn về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh, nhưng không quan trọng đối với sự thành công của các thành viên của chúng tôi trong một nền tảng. App Association tin rằng có nhiều mức độ minh bạch khác nhau và khẳng định rằng mặc dù việc có nhiều thông tin hơn ở một số cấp độ có thể mang lại lợi ích (ví dụ: thông số kỹ thuật, công cụ có sẵn cho người dùng doanh nghiệp), nhưng các nền tảng không bắt buộc phải tiết lộ tất cả các chi tiết hoạt động kinh doanh, chẳng hạn như các thuật toán xếp hạng cụ thể của họ. Tính minh bạch đầy đủ và hoàn chỉnh sẽ khiến việc thao túng xếp hạng tìm kiếm trở nên vô nghĩa và khiến các cửa hàng ứng dụng tràn ngập thư rác. Điều quan trọng là phải cho phép các nền tảng có đủ tính linh hoạt để tiếp tục tối ưu hóa các thuật toán tìm kiếm và xếp hạng của họ, đồng thời đi trước đón đầu những kẻ tìm cách đánh lừa hệ thống.

f. Tác động tiêu cực của các quy định về nền tảng số đối với thương mại toàn cầu

Các nhà hoạch định chính sách nên coi DMA (và các biện pháp can thiệp tương tự vào nền tảng cạnh tranh) là một rào cản thương mại nhằm phân biệt đối xử với những đối thủ cạnh tranh nước ngoài trong nền kinh tế số, đặc biệt là các nhà đổi mới sáng tạo số tại Việt Nam. DMA đi ngược lại các nguyên tắc và điều kiện thương mại tự do và công bằng vốn đã tạo điều kiện cho sự thành công và tăng trưởng của nền kinh tế di động, và khả năng nó được nhân rộng sang các thị trường quan trọng khác là mối đe dọa đối với đổi mới sáng tạo và tạo việc làm. Kết luận này được rút ra thông qua việc phân tích DMA từ nhiều góc độ:

- Phạm vi “Người gác cổng” của DMA
- Các lệnh cấm DMA như Rào cản Thương mại Phi Thuế quan (NTB)
- Không Phân biệt Đối xử theo các Hiệp định của Tổ chức Thương mại Thế giới
- Mối quan ngại về Thương mại DMA trong Bối cảnh Toàn cầu

Phạm vi “Người gác cổng” của DMA. Ngay cả trên bề mặt, phạm vi của DMA cũng gây ra những lo ngại về phân biệt đối xử. DMA chỉ áp dụng cho các thực thể mà Ủy ban Châu Âu (EC) coi là “người gác cổng”. Khi đưa ra quyết định như vậy, EC phân tích xem một thực thể cụ thể có đáp ứng từng tiêu chí định tính sau hay không: (1) “thực thể đó có tác động đáng kể đến thị trường nội bộ”; (2) “thực thể đó cung cấp dịch vụ nền tảng cốt lõi, là cửa ngõ quan trọng để người dùng doanh nghiệp tiếp cận người dùng cuối”; và (3) “thực thể đó có vị thế vững chắc và lâu dài trong hoạt động của mình, hoặc có thể dự đoán rằng thực thể đó sẽ có vị thế như vậy trong tương lai gần”.⁹ Tuy nhiên, một tập hợp các yếu tố định lượng tạo ra giả định cho EC rằng một thực thể đáp ứng bài kiểm tra định tính: “(1)

⁹ Quy định (EU) 2022/1925 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng ngày 14 tháng 9 năm 2022 về thị trường cạnh tranh và công bằng trong lĩnh vực kỹ thuật số và sửa đổi Chỉ thị (EU) 2019/1937 và (EU) 2020/1828, Điều 3(1), có tại <https://eur-lex.europa.eu/eli/reg/2022/1925/oj> [Đạo luật Thị trường Kỹ thuật số (DMA)].

thực thể đó có doanh thu hàng năm tại EU ít nhất là 7,5 tỷ EUR trong mỗi ba năm tài chính gần nhất, hoặc vốn hóa thị trường trung bình hoặc giá trị thị trường hợp lý tương đương của thực thể đó ít nhất là 75 tỷ EUR trong năm tài chính gần nhất và thực thể đó cung cấp cùng một dịch vụ nền tảng cốt lõi tại ít nhất ba quốc gia thành viên; (2) thực thể đó cung cấp một dịch vụ nền tảng cốt lõi có ít nhất 45 triệu người dùng cuối hoạt động hàng tháng và ít nhất 10.000 người dùng doanh nghiệp hoạt động hàng năm tại EU trong năm tài chính gần nhất; và (3) các ngưỡng trong (2) đã được đáp ứng trong mỗi ba năm tài chính gần nhất.”¹⁰

Mặc dù các yếu tố định tính cho phép EC toàn quyền quyết định các doanh nghiệp lớn là "người gác cổng" và áp dụng DMA, phần lớn cuộc tranh luận lại tập trung vào các yếu tố định lượng, vì chúng tạo ra giả định rằng các yếu tố định tính đã được đáp ứng. Giả định này dường như được thiết kế để áp dụng cho các công ty nền tảng lớn, đồng thời loại trừ các đối thủ cạnh tranh châu Âu của họ. Có bằng chứng cho thấy các nhà hoạch định chính sách châu Âu dự định bao gồm các công ty nước ngoài nhằm hỗ trợ các công ty châu Âu: các thành viên của Nghị viện châu Âu đã công khai xác nhận điều này.¹¹

Bên cạnh lịch sử lập pháp này, DMA nhắm mục tiêu đến một số thị trường và nền tảng trực tuyến có mô hình kinh doanh rất ít điểm chung và cạnh tranh trên các thị trường hoàn toàn khác nhau. Việc các điều khoản DMA giống nhau được áp dụng cho cả nền tảng mạng xã hội - vốn có doanh thu đáng kể từ quảng cáo theo hành vi - và nền tảng bán lẻ, vốn có doanh thu từ người bán và người đăng ký, là một dấu hiệu rõ ràng cho thấy mục đích của phạm vi này không liên quan đến loại thị trường mà các thực thể được điều chỉnh cạnh tranh hoặc liệu có bất kỳ tác hại nào đối với khách hàng, đối thủ cạnh tranh hoặc Thị trường Nội bộ EU đã xảy ra hay không. Người ta kỳ vọng các nhà hoạch định chính sách sẽ điều chỉnh các quy định nhằm giảm thiểu tác hại đối với cạnh tranh và người tiêu dùng nhiều hơn cho các công ty cạnh tranh trên ít nhất cùng loại thị trường, sao cho các tác hại tiềm ẩn phát sinh từ hành vi của họ có đủ các thuộc tính tương đồng để tuân theo các quy tắc chung. Trong thời kỳ lạm phát cao, việc giảm áp lực cạnh tranh giữa các nhà bán lẻ, chẳng hạn - một số được điều chỉnh theo DMA và một số thì không - có thể phản tác dụng.

Bằng chứng từ cả ý định lập pháp của DMA và các yếu tố định lượng của nó cho thấy rằng bản thân phạm vi của DMA có thể đặt ra các câu hỏi về phân biệt đối xử theo phân tích thỏa thuận WTO. Theo Hiệp định chung về Thương mại và Dịch vụ (GATS), một chính phủ thành viên có thể thể hiện hành vi phân biệt đối xử nếu chính phủ đó dành cho các đối thủ cạnh tranh có trụ sở tại một thành viên khác sự đối xử "kém thuận lợi hơn" so với "các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ tương tự" có trụ sở trong nước. Trớ trêu thay, một trong

¹⁰ Vanessa Anne-Marie Turner, “Đạo luật Thị trường Kỹ thuật số của EU – Bình minh mới cho Thị trường Kỹ thuật số?” AMER. BAR ASSOC., Tập 37, Số 1 (Mùa thu 2022), có sẵn tại https://www.americanbar.org/groups/antitrust_law/resources/magazine/2022-fall/eu-digital-markets-act/?login (trích dẫn DMA, Điều 3(2)).

¹¹ “EU nên tập trung vào 5 công ty công nghệ hàng đầu”, theo lời của Nghị sĩ châu Âu hàng đầu, FIN. TIMES, có tại <https://www.ft.com/content/49f3d7f2-30d5-4336-87ad-eea0ee0ecc7b> (paywall).

những trụ cột của DMA là lệnh cấm đối xử ưu đãi của một nền tảng được điều chỉnh đối với các dịch vụ của chính nền tảng đó được cung cấp thông qua nền tảng đó. Vì vậy, có thể EC phải chịu trách nhiệm về cùng loại hành vi phân biệt đối xử mà DMA đặt ra để giảm thiểu và ngăn chặn. Tuy nhiên, một điểm khác biệt đáng chú ý là phạm vi của DMA không chỉ giới hạn ở các công ty có sức mạnh thị trường rõ ràng có thể cho phép tăng giá hoặc hạn chế sản lượng mà không bị trừng phạt bởi kỷ luật thị trường. Trong khi đó, EC có thể thực hiện quyền lực chính trị vượt quá đáng kể bất kỳ hình thức sức mạnh thị trường nào được quy định trong các phân tích về luật cạnh tranh của EU hoặc chính sách của Việt Nam. Nghĩa là, EC có thể đơn phương tác động đến sản lượng hoặc giá của một thị trường hoặc các tác nhân thị trường bằng cách thông qua một luật mới. Do đó, ít nhất cũng có một lợi ích công cộng liên quan đến thương mại mạnh mẽ ngang bằng trong việc xem xét kỹ lưỡng việc sử dụng quyền lực của chính phủ để phân biệt đối xử với một số công ty dựa trên nguồn gốc quốc gia của họ, cũng như trong việc theo đuổi luật ngăn chặn sự phân biệt đối xử tương tự trên các thị trường trực tuyến.

Các lệnh cấm của DMA như là các rào cản thương mại phi thuế quan (NTB). Vấn đề không thể tách rời khỏi câu hỏi liệu phạm vi của DMA có mang tính phân biệt đối xử hay không là liệu nội dung các yêu cầu của nó có gây ra gánh nặng không thể biện minh cho các thị trường và nền tảng trong phạm vi của nó hay không. Mặc dù các quốc gia thành viên vẫn chưa thông qua các thỏa thuận WTO cụ thể về chính sách cạnh tranh trong bối cảnh NTB, nhưng vẫn có các khuôn khổ phân tích và ngoại giao liên quan để tham khảo về vấn đề này. Ví dụ, các quốc gia thành viên đã đồng ý thành lập "một nhóm công tác để nghiên cứu các vấn đề do các thành viên nêu ra liên quan đến sự tương tác giữa chính sách thương mại và cạnh tranh, bao gồm các hành vi phản cạnh tranh, nhằm xác định bất kỳ lĩnh vực nào có thể cần được xem xét thêm trong khuôn khổ WTO."¹² Việc công nhận bản chất toàn cầu của các nền tảng trực tuyến có thể giúp hướng dẫn liệu chính sách của bên ký kết liên quan đến các nền tảng trực tuyến có cấu thành NTB hoặc rào cản tương tự ở mức độ nào theo bất kỳ thỏa thuận nào mà các bên lựa chọn áp dụng hay không.

Hai bộ nghĩa vụ DMA có thể ảnh hưởng đến tính chất toàn cầu của các nền tảng cũng như mức độ mà chúng có thể thúc đẩy một môi trường trực tuyến an toàn, công bằng và cởi mở. Thứ nhất, Điều 6(4) của DMA sẽ yêu cầu một người gác cổng được bảo vệ phải "cho phép và hỗ trợ kỹ thuật việc cài đặt và sử dụng hiệu quả các ứng dụng phần mềm hoặc kho ứng dụng phần mềm của bên thứ ba sử dụng hoặc tương tác với hệ điều hành của mình và cho phép các ứng dụng phần mềm hoặc kho ứng dụng phần mềm đó được truy cập bằng các phương tiện khác ngoài các dịch vụ nền tảng cốt lõi liên quan của người gác cổng đó".¹³ Hai điều khoản cảnh báo nhằm cải thiện các vấn đề rõ ràng về bảo mật và quyền riêng tư mà quy định này có thể tạo ra. Điều khoản thứ nhất là người gác cổng "không được ngăn cản" thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng các ứng dụng hoặc nền tảng kỹ thuật số của bên thứ ba không "gây nguy hiểm cho tính toàn vẹn của phần cứng

¹² Tuyên bố của Bộ trưởng Singapore, Tổ chức Thương mại Thế giới, (được thông qua ngày 13 tháng 12 năm 1996), có tại https://www.wto.org/english/thewto_e/minist_e/min96_e/wtodec_e.htm.

¹³ DMA Art. 5(4).

hoặc hệ điều hành”, nhưng chỉ trong “phạm vi chúng thực sự cần thiết và tương xứng” và nếu chúng “được người gác cổng biện minh một cách hợp lý”. Điều khoản thứ hai là người gác cổng “không được ngăn cản” áp dụng các biện pháp và thiết lập khác ngoài các mặc định cho phép người dùng cuối bảo vệ hiệu quả an ninh chống lại bên thứ ba, nhưng một lần nữa, chỉ “trong phạm vi chúng thực sự cần thiết và tương xứng” và “được người gác cổng biện minh một cách hợp lý”.

Ngay cả khi gánh nặng chứng cứ ngụ ý bởi “thực sự cần thiết và phù hợp” và “có lý do chính đáng” tương đối dễ đáp ứng (và có khả năng là không), thì việc giới hạn các ngoại lệ đối với các mối đe dọa “gây nguy hiểm cho tính toàn vẹn của phần cứng hoặc hệ điều hành” khá hạn hẹp và không bao gồm nhiều mối đe dọa mạng và tác hại đối với người tiêu dùng. Do đó, giả định trong Điều 11. Điều 6(4) có tác động mạnh mẽ đến bất kỳ biện pháp bảo mật nào và chắc chắn ngăn cản cấu trúc bảo mật chủ động hiện đang bảo vệ các công ty ứng dụng nhỏ và người dùng, ít nhất là trên lý thuyết. Ví dụ, các nền tảng kỹ thuật số toàn cầu lớn hiện đang thẩm định ứng dụng trước khi phê duyệt bán, xác minh rằng họ chỉ giới hạn các hoạt động thu thập dữ liệu và quyền truy cập vào các chức năng thiết bị nhạy cảm như camera và vị trí địa lý chính xác cho những mục đích cần thiết để phục vụ mục đích của ứng dụng. Các cửa hàng ứng dụng sẽ xóa các ứng dụng lừa người dùng cho phép thu thập dữ liệu nhạy cảm hơn cho các mục đích bất chính bằng cách thu hồi quyền truy cập của họ, vốn ban đầu chỉ được cấp dựa trên việc đã vượt qua quy trình thẩm định. Giờ đây, nếu DMA cấm cấu trúc đó, các nền tảng kỹ thuật số có thể bị yêu cầu cho phép các ứng dụng cố ý gây hại cho người dùng xuất hiện trên cửa hàng cùng với phần mềm của các nhà phát triển hợp pháp, đồng thời loại bỏ cơ chế kỹ thuật mà các nền tảng ứng dụng hiện đang sử dụng để thu hồi quyền truy cập. Nếu những vấn đề này không được giải quyết trong quá trình triển khai, hậu quả sẽ làm gia tăng đáng kể các mối đe dọa đối với sự an toàn và công bằng trên các nền tảng và cuối cùng là đối với bản chất toàn cầu của chính các nền tảng trực tuyến. Những hậu quả này có thể sẽ là trọng tâm của các nhà đàm phán TTC và các diễn đàn thương mại khác, tập trung vào các biện pháp phi thuế quan (NTB) thương mại kỹ thuật số tiềm năng.

Một bộ yêu cầu thứ hai trong DMA, Điều 6(7) và Điều 6(10), kết hợp với nhau để vô tình tạo ra lợi thế cho các đối thủ cạnh tranh và các tác nhân xấu có trụ sở tại Trung Quốc. Cụ thể, Điều 6(7) yêu cầu bên kiểm soát phải cung cấp mức độ tương thích với hệ điều hành, phần mềm khác và các tính năng của thiết bị tương tự như các sản phẩm của bên kiểm soát.¹⁴ Ngoài ra, Điều 6(10) sẽ yêu cầu thực thể gác cổng cung cấp “quyền truy cập chất lượng cao, liên tục và thời gian thực vào... dữ liệu không tổng hợp, bao gồm dữ liệu cá nhân....”¹⁵ DMA giới hạn khả năng áp dụng yêu cầu chỉ đối với dữ liệu cá nhân có liên quan trực tiếp đến “việc sử dụng do người dùng cuối thực hiện đối với các sản phẩm hoặc dịch vụ do người dùng doanh nghiệp có liên quan cung cấp... và khi người dùng cuối đồng ý chia sẻ như vậy bằng cách đưa ra sự đồng ý của họ”.¹⁶ Thật không may, hạn chế này có

¹⁴ DMA, Art. 6(7).

¹⁵ DMA, Art. 6(10).

¹⁶ DMA, Art. 6(10).

thể không đủ hẹp để xóa bỏ nhiệm vụ của người gác cổng trong việc chia sẻ thông tin cá nhân với các nền tảng hoặc thị trường trực tuyến do các thực thể nước ngoài kiểm soát. Tương tự, Điều 6(7) có thể yêu cầu người gác cổng cung cấp quyền truy cập tốt nhất có thể vào thiết bị, hệ điều hành và các phần mềm khác trên thiết bị của người tiêu dùng châu Âu cho các thực thể do đối thủ nước ngoài kiểm soát. Một vấn đề nan giải khác là những nhiệm vụ bắt buộc như vậy làm phức tạp hoặc cản trở các nỗ lực loại bỏ người dùng doanh nghiệp có tiền sử vi phạm luật bảo vệ người tiêu dùng liên tục và dai dẳng bằng các mô hình đen tối và vi phạm quyền riêng tư. Cùng với yêu cầu của Điều 6(10) về việc cung cấp quyền truy cập liên tục vào thông tin nhạy cảm, các quy định này cũng có thể là một hình thức chuyển giao công nghệ bắt buộc từ các nhà lãnh đạo đổi mới sáng tạo sang các chính phủ không bảo vệ các quyền con người và dân chủ cơ bản. Xét dưới góc độ này, DMA có thể tạo ra một rào cản thương mại cực kỳ tốn kém đối với các doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời làm suy yếu các lợi ích ngoại giao và kinh tế toàn cầu của EU.

Không phân biệt đối xử theo các Hiệp định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Trong mỗi một trong ba hiệp định chính của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), các chính phủ ký kết nói chung phải đối xử bình đẳng với hàng hóa và dịch vụ trong nước và nước ngoài thuộc phạm vi điều chỉnh của các hiệp định. Cụ thể, Điều 3 của Hiệp định Chung về Thuế quan và Thương mại (GATT),¹⁷ Điều 17 của Hiệp định chung về thương mại và dịch vụ (GATS),¹⁸ và Điều 3 của Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của Quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS)¹⁹ mỗi điều khoản đều nêu rõ nghĩa vụ không phân biệt đối xử này. Mỗi điều khoản xử lý vấn đề không phân biệt đối xử hơi khác nhau, nhưng thỏa thuận có liên quan nhất cho mục đích của DMA, GATS, khá rõ ràng về cách áp dụng cho quy định về xử lý thị trường trực tuyến. Điều 17 quy định rằng mỗi Thành viên, “phải dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của bất kỳ Thành viên nào khác... sự đối xử không kém thuận lợi hơn sự đối xử mà Thành viên đó dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ tương tự của mình.”²⁰ Nghĩa vụ này chỉ áp dụng khi một dịch vụ đã thâm nhập thị trường EU, và nhiều khả năng các nền tảng và thị trường trực tuyến lớn sẽ đáp ứng ngưỡng đó, xét đến mức độ phổ biến của chúng ở châu Âu.

Mối quan ngại về thương mại của DMA trong bối cảnh toàn cầu. Khi các nhà hoạch định chính sách tiếp tục thảo luận về tác động thương mại của các chính sách liên quan đến công nghệ, tác động phân biệt đối xử tiềm tàng của DMA đối với các thị trường trực tuyến chắc chắn sẽ là trọng tâm. Với việc EC sẵn sàng khẳng định lợi ích của mình, các nhà hoạch định chính sách không nên né tránh việc nêu rõ các lợi ích quốc gia và toàn cầu quan trọng của những nhà đổi mới và người tiêu dùng mà họ muốn hỗ trợ. Những phản đối mà các nhà hoạch định chính sách đưa ra không chỉ dừng lại ở việc phạm vi của DMA

¹⁷ Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (GATT), Điều 3, ngày 15 tháng 4 năm 1994, có tại https://www.wto.org/english/docs_e/legal_e/legal_e.htm#GATT94.

¹⁸ Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS), Điều XVII, có tại https://www.wto.org/english/docs_e/legal_e/26-gats_01_e.htm#articleXVII [GATS].

¹⁹ Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS), Điều 3, ngày 15 tháng 4 năm 1994, có tại https://www.wto.org/english/docs_e/legal_e/27-trips_01_e.htm.

²⁰ GATS Art. 17, para. 1.

chỉ bao gồm một số nền tảng nhất định và việc tuân thủ nó rất tốn kém. Nội dung của các hạn chế của DMA cũng có khả năng vi phạm các cam kết dựa trên hiệp ước nhằm bảo vệ bản chất toàn cầu của các nền tảng có giá trị này cũng như khả năng thúc đẩy trao đổi và thương mại trực tuyến công bằng và an toàn của chúng, bao gồm cả trong các khuôn khổ như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Các nhà đàm phán cũng sẽ khó có thể bỏ qua việc áp đặt chi phí cụ thể lên thị trường của họ sẽ cản trở khả năng đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu và phát triển các công nghệ tiên tiến. Việc giảm đáng kể các ưu đãi đầu tư của các nhà lãnh đạo ngành sẽ làm suy yếu an ninh kinh tế và quốc gia của chúng ta. Việc bảo vệ trước hậu quả này phải là ưu tiên hàng đầu của các quan chức chính sách thương mại.

Những vấn đề này phát sinh vào thời điểm quan trọng khi một số quốc gia đang nghiêm túc xem xét các khuôn khổ pháp lý tương tự nhắm vào các thị trường trực tuyến. Mặc dù theo những cách hơi khác nhau, các đề xuất này đã cố gắng đưa một số yếu tố cơ bản của DMA vào khuôn khổ của họ. Không chỉ vậy, EU còn xây dựng dựa trên khuôn khổ DMA cơ bản trong các công tác lập pháp tiếp theo. Ví dụ, các nhà lập pháp EU đã bắt đầu đưa khái niệm "người gác cổng" vào các đề xuất lập pháp mới như Đạo luật Dữ liệu EU. Theo luật mới này, người gác cổng DMA sẽ bị ngăn chặn thực hiện các quyền được trao cho các công ty khác, bất kể điểm mạnh hay điểm yếu cạnh tranh của họ, do đó làm giảm thêm áp lực cạnh tranh. Do đó, những tác động thương mại của DMA cần được nghiên cứu và phân tích sâu hơn để hiểu rõ hơn lý do tại sao các nhà hoạch định chính sách nên phản đối việc nhập khẩu DMA với số lượng lớn trên toàn cầu, đồng thời cung cấp thông tin cho việc EC triển khai DMA. Các nhà hoạch định chính sách nên lưu ý và bác bỏ những giả định chính làm nền tảng cho DMA, cùng các đề xuất tương tự, để giúp các quan chức chính phủ trên toàn thế giới đánh giá một cách khách quan những chi phí đáng kể mà các biện pháp can thiệp như vậy sẽ gây ra.

III. Đóng góp ý kiến cụ thể của Hiệp hội ứng dụng về một số đề xuất trong Dự án sửa đổi Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Dựa trên những điều trên, Hiệp hội Ứng dụng đưa ra các khuyến nghị sau đây về các đề xuất cụ thể trong Dự án sửa đổi Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do Bộ Công Thương đề xuất liên quan đến các nghĩa vụ của nền tảng số:

- Nhìn chung, Hiệp hội Ứng dụng kêu gọi Bộ Công Thương và các nhà hoạch định chính sách đảm bảo rằng các chính sách của mình phản ánh những cải thiện vượt bậc đã đạt được đối với các kênh phân phối phần mềm theo thời gian và cách thức mà các nền tảng số đã trao quyền cho cộng đồng MSME tại Việt Nam đổi mới và cạnh tranh. Chúng tôi mạnh mẽ khuyến khích luật pháp của Quốc hội Việt Nam phát huy, thay vì làm gián đoạn một cách không cần thiết, sự phát triển tích cực và lợi ích của các nền tảng số và cách thức sự phát triển của chúng có mối tương quan trực tiếp với sự tăng trưởng đáng kinh ngạc của MSME và tạo việc làm.

- Hiệp hội Ứng dụng kêu gọi Bộ Công Thương và các nhà hoạch định chính sách nhận thức rằng hệ sinh thái ứng dụng có tính cạnh tranh cao và bao gồm nhiều đối thủ liên tục cạnh tranh; và những “thách thức” mà các dự thảo sửa đổi của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có thể nêu ra, ở mức độ chúng là những thách thức, là những rào cản được giảm thiểu bởi các nền tảng hàng đầu tạo ra một môi trường đáng tin cậy cho các nhà phát triển MSME dễ dàng và an toàn đưa ứng dụng của họ đến với người tiêu dùng; Những “thách thức” khác, trên thực tế, là những tài sản và động lực tích cực giúp trao quyền và hỗ trợ các nhà phát triển ứng dụng MSME (ví dụ: lòng trung thành của khách hàng).
- Chúng tôi xin nhắc lại rằng nên tránh những mô tả chung chung về tính tự ưu tiên bởi vì, xét đến bản chất độc đáo của các nền tảng phân phối phần mềm, tính tự ưu tiên có thể là một ví dụ tích cực về cạnh tranh của tích hợp theo chiều dọc. Chúng tôi mạnh mẽ kêu gọi các nhà hoạch định chính sách kết luận rằng khi tích hợp theo chiều dọc hoặc tính tự ưu tiên có thể mang lại hiệu quả cao hơn, chất lượng tốt hơn hoặc chi phí thấp hơn cho người tiêu dùng, thì vấn đề chống độc quyền sẽ rất ít khi xảy ra
khi người dùng có thể dễ dàng chuyển sang một nền tảng khác. Xét đến việc điện thoại thông minh là máy nghe nhạc, máy ảnh và thiết bị truyền thông đa phương thức, việc chỉ tập trung vào một trong những tính năng này mà không nhận ra việc tích hợp chúng vào thiết bị là không phù hợp với cách người tiêu dùng trải nghiệm chúng. Hơn nữa, các cơ quan chức năng nên kỳ vọng cạnh tranh sẽ xử lý các trường hợp mà tính tự ưu tiên gây hại cho người tiêu dùng vì những người tiêu dùng này có thể rời khỏi nền tảng do chi phí chuyển đổi thấp rõ ràng. Cũng giống như các loại hình hoạt động thị trường khác, việc điều tra chống độc quyền về hành vi tự ưu tiên thường chỉ phù hợp khi công ty bị điều tra có sức mạnh thị trường và đang sử dụng sức mạnh thị trường đó để gây tổn hại đến cạnh tranh và người tiêu dùng.
- Chúng tôi kêu gọi Quốc hội Việt Nam đưa ra đề xuất dựa trên nguyên tắc rằng các biện pháp can thiệp có mục tiêu của chính phủ vào thị trường nền tảng kỹ thuật số cạnh tranh phải dựa trên những tác hại mang tính hệ thống đã được chứng minh, giúp giải phóng sự đổi mới và trao quyền cho vô số doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME) trong và ngoài Việt Nam. Một cách tiếp cận nhẹ nhàng là rất quan trọng để tạo điều kiện cho cộng đồng nhà phát triển MSME của Việt Nam tiến lên phía trước.
- Bộ Công Thương cũng nên nhận thức rằng các rào cản gia nhập đối với các nhà phát triển ứng dụng MSME trên và giữa các nền tảng kỹ thuật số chưa bao giờ thấp hơn thế, và chúng tôi đề nghị Bộ Công Thương sửa đổi đáng kể báo cáo của mình cho phù hợp.
- Chúng tôi kêu gọi Quốc hội Việt Nam thận trọng trong việc xây dựng hướng dẫn cho phân ngành nền tảng kỹ thuật số. Chúng tôi đặc biệt cảnh báo về việc sao chép cách tiếp cận của Ủy ban Thương mại Công bằng Nhật Bản, vốn đã nhầm mục tiêu vào các nền tảng kỹ thuật số, theo Đạo luật Thúc đẩy Cạnh tranh đối với Phần mềm Điện thoại thông minh được Chỉ định của Nhật Bản. Hoạt động của

Nhật Bản trong việc quản lý nền tảng số, được mô phỏng theo DMA của EU, cho

đến nay vẫn chưa mang lại lợi ích hữu hình nào (tương tự như DMA). Chúng tôi khuyến khích mạnh mẽ Việt Nam theo dõi tác động của DMA và Đạo luật Điện thoại thông minh của Nhật Bản trước khi sao chép dưới bất kỳ hình thức nào, vì cho đến nay, tác động của cả hai dự luật này đều khách quan tiêu cực đối với các nhà phát triển MSME. Trong phạm vi Việt Nam thực hiện hành động, cần dựa vào luật cạnh tranh hiện hành, trong đó cần áp dụng các phân tích cạnh tranh/tác hại đối với người tiêu dùng theo phương pháp truyền thống và trung lập về công nghệ, với hướng dẫn (và thực thi) dựa trên các tác hại đã được chứng minh và mang tính hệ thống.

- Chúng tôi kêu gọi thận trọng đối với đề xuất của Quốc hội Việt Nam về việc mở rộng phạm vi quản lý của các hệ thống thanh toán để bao gồm các khoản thanh toán trên nền tảng kỹ thuật số tích hợp. Như chúng tôi đã thảo luận ở trên, Quốc hội Việt Nam nên cảnh giác với hành vi cơ hội của các nhà phát triển lớn có nguồn lực dồi dào, chiếm chưa đến 5% hệ sinh thái ứng dụng, được ngụy trang dưới vỏ bọc là mối quan ngại về chống độc quyền. Những người lên tiếng nhiều nhất thường ngụ ý rằng họ đang nói thay cho toàn bộ nền kinh tế ứng dụng, nhưng trên thực tế, họ có xu hướng là các công ty lớn hơn tìm cách sử dụng luật chống độc quyền hoặc các đòn bẩy chính sách khác để làm suy yếu đối thủ cạnh tranh. Hiện tại, các nền tảng phần mềm lớn nhất thường tính phí như nhau (theo tỷ lệ phần trăm doanh thu) cho các dịch vụ dành cho nhà phát triển bất kể quy mô hay ảnh hưởng chính trị của công ty, hoặc trong một số trường hợp là ít hơn đối với các nhà phát triển nhỏ hơn. Quốc hội Việt Nam nên thừa nhận rằng phần lớn các nhà phát triển không trả bất kỳ khoản hoa hồng nào cho các nền tảng phân phối phần mềm và áp lực cạnh tranh đã dẫn đến việc giảm phí đối với những người trả tiền cho họ theo thời gian. Do đó, những lời đề nghị để các nhà hoạch định chính sách tham gia vào mối quan hệ giữa nhà phát triển và nền tảng sẽ mang lại lợi ích cho các công ty phần mềm lớn nhất trên các nền tảng này, đồng thời khiến các nhà phát triển nhỏ mà Hiệp hội Ứng dụng đại diện chịu thiệt thòi hơn. Nếu các công ty phần mềm lớn thuyết phục các nhà hoạch định chính sách yêu cầu các nền tảng phần mềm cung cấp cho họ một thỏa thuận một lần tốt hơn, các thành viên của Hiệp hội Ứng dụng và khách hàng của họ sẽ buộc phải trợ cấp khoản chiết khấu cho các công ty lớn này. Tệ hơn nữa, nhiều công ty thành viên của Hiệp hội Ứng dụng cạnh tranh với các công ty lớn hơn, do đó, lợi ích dành cho các công ty lớn hơn, trong việc gia tăng rào cản thị trường, sẽ trực tiếp gây bất lợi cho các thành viên của Hiệp hội Ứng dụng.
- Chúng tôi kêu gọi Quốc hội Việt Nam hợp tác với ACT để thành lập một cơ quan tư vấn dành cho nhà phát triển ứng dụng tại Việt Nam, hoạt động như một kênh thay thế cho sự tương tác giữa các nhà phát triển và các nền tảng ứng dụng lớn, tập hợp và nêu lên các mối quan ngại thường xuyên với các nền tảng đó, trình bày các vấn đề ưu tiên lên bộ liên quan để theo dõi và cung cấp tư vấn địa phương về các quy tắc nền tảng và quy trình kháng cáo. Hiệp hội Ứng dụng hiện đang cung cấp các dịch vụ này cho các thành viên của mình tại Việt Nam và trên toàn cầu. Chúng tôi hoan nghênh cơ hội hợp tác với chính phủ Việt Nam để đảm bảo rằng các

MSME có tiếng nói trong các nỗ lực của chính phủ nhằm giải quyết các thách thức vận hành trong phát triển và quản lý ứng dụng.

Chúng tôi cũng cung cấp thông tin đầu vào sau đây về các đề xuất của Quốc hội Việt Nam liên quan đến thương mại điện tử (thị trường bán lẻ):

- Hiệp hội Ứng dụng cho rằng việc coi các dịch vụ chợ điện tử trọn gói là bất hợp pháp sẽ làm suy yếu kênh phân phối thiết yếu cho các công ty nhỏ, loại bỏ các lựa chọn hợp lý giúp giảm thiểu thời gian, chi phí và sự không chắc chắn trong việc tiếp cận người tiêu dùng. Những đổi mới trong thương mại điện tử do các lực lượng thị trường thúc đẩy đã mang lại lợi ích cho cạnh tranh và doanh nghiệp nhỏ, cho phép ngay cả những người bán hàng nhỏ nhất tiếp cận thị trường trên toàn quốc và vận chuyển đáng tin cậy. Việc đặt ra gánh nặng pháp lý mới cho các nền tảng thương mại điện tử hàng đầu sẽ kìm hãm sự đổi mới và khiến các công ty khởi nghiệp và nhà phát triển ứng dụng độc lập khó cạnh tranh hơn.
- Chúng tôi xin nhắc lại rằng cần tránh những mô tả chung chung về việc tự ưu tiên, như đã thảo luận ở trên.
- Chúng tôi kêu gọi Quốc hội và Chính phủ Việt Nam đảm bảo rằng họ không trừng phạt các nền tảng thương mại điện tử hàng đầu vì thành công, và thay vào đó tập trung vào việc dựa trên những tác hại đã được chứng minh đối với người tiêu dùng để thực thi pháp luật đối với các nền tảng thương mại điện tử, đồng thời thừa nhận rằng hầu hết các công ty nhỏ đã được hưởng lợi từ việc tiếp cận mạng lưới phân phối và hậu cần trọn gói.

Chúng tôi cũng cung cấp thông tin đầu vào sau đây về các đề xuất của Quốc hội Việt Nam liên quan đến dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số:

- Hiệp hội Ứng dụng khuyến khích mạnh mẽ Bộ Công Thương và các nhà hoạch định chính sách nắm bắt một cách phù hợp cách thức tích hợp công nghệ quảng cáo giúp các công ty công nghệ nhỏ quản lý quảng cáo, tìm kiếm khách hàng và hưởng lợi kinh tế từ quy mô, và bất kỳ bước đi nào của chính phủ Việt Nam không nên hạn chế những động lực cạnh tranh này.
- Hiệp hội cảnh báo Bộ Công Thương và các nhà hoạch định chính sách không nên sử dụng Đạo luật Dịch vụ Kỹ thuật số (DSA) của EU làm hình mẫu. Các yêu cầu của DSA (như thủ tục gỡ bỏ và công khai thông tin thương nhân) tạo ra gánh nặng quá mức cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ có nguồn lực hạn chế, có nguy cơ chặn nội dung quá mức và hạn chế quyền tự do ngôn luận của người tiêu dùng. Hơn nữa, việc DSA thiếu tính tương xứng và thiếu các miễn trừ phù hợp cho MSME khiến các doanh nghiệp nhỏ phải chịu chi phí hành chính đáng kể. Bộ Công Thương và Chính phủ Việt Nam nên giám sát chặt chẽ việc thực hiện DSA trước khi làm theo EU.
- Hiệp hội ứng dụng nhấn mạnh rằng bất kỳ sự can thiệp nào của Việt Nam vào thị trường dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số đều phải được cân nhắc cẩn thận để không khiến các doanh nghiệp nhỏ phải chịu chi phí quá cao khi tuân thủ, và bất kỳ biện

pháp thực thi/hành động nào do Bộ Công Thương hoặc Chính phủ Việt Nam thực hiện đều phải được điều chỉnh chặt chẽ để giải quyết những tác hại đã được chứng minh.

IV. Lời kết

App Association trân trọng cơ hội được nêu quan điểm với Quốc hội Việt Nam, đồng thời kêu gọi sự cân nhắc thấu đáo của Quốc hội tới những mối quan tâm của chúng tôi. Chúng tôi cam kết hợp tác với Quốc hội Việt Nam, cũng như các nhà hoạch định chính sách và cơ quan quản lý khác ở Việt Nam và trên toàn cầu, để mang lại lợi ích của nền kinh tế dựa trên ứng dụng phát triển nhanh cho tất cả người tiêu dùng và doanh nghiệp thông qua việc phát triển các chính sách cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng cân bằng.

Trân trọng,



Brian Scarpelli
Cố vấn Chính sách Toàn cầu Cấp cao

Chapin Gregor
Cố vấn chính sách

ACT | App Association